



## Một Góc Trời Thôn Dã

Dư Thị Diễm Buồn

### CHƯƠNG MƯỜI HAI

Tiếng chuông xe đạp leng keng quen thuộc của chú phát thơ dừng lại trước cửa. Trên vai chú mang một cái bị vải nặng, chứa đầy vài món bưu kiện và những lá thư lớn nhỏ đủ cỡ. Chú tươi cười khi thấy Cẩm

Hương:

- Hôm nay trông cô hồng hào rồi, chùng nào cắt bột băng chân đây?

Cẩm Hương tươi cười nhận mấy cái thư ông vừa trao cho:

- Cẩm ơn chú, hai tuần nữa họ sẽ cắt băng bột chú à. Họ sẽ cho chụp hình lại chỗ xương đã gãy. Nếu nó lành thì thôi, không thì bó bột nữa. Thật là xui xẻo quá!

Ông phát thơ cười hiền:

- Không sao đâu cô, “chó liền da, gà liền xương” mà. Cô còn trẻ, xương cô sẽ mau lành lắm.

Ông phát thơ chào Cẩm Hương, nhảy lên xe đạp đi. Nàng lo le xem lại mấy lá thư. Lá này của Tuấn, chắc nó nghe Thành nói nàng bị tai nạn nên gửi thư về thăm, chớ mấy đời mà thằng này viết thư. Thư kia là của Nguyệt Cúc bạn gái của Thành em trai nàng. Ở kia, còn thư của Bùi Công Khanh nữa. Nàng giở thư của Tuấn ra coi trước

*“Công nương Cẩm Hương ơi, chị đã khỏe lại chưa? Sao mà xui xẻo quá vậy? Nhưng nay thì tai nạn cũng đã qua rồi. “Tiền hung hậu kiết”. Nghe Thành nói chị một lúc có hai ông kếp hả? Trời ơi sao mà bà chị tui đào hoa quá vậy hè? Nhưng coi chừng sóng gió sẽ nổi lên đó nghe Trần đại tiểu thơ. Sao đây? Hai chàng thanh niên tốt mã lẫn tốt bụng mọi thứ đều tốt, bà chị thân mến của tôi sẽ chọn ai? Một bác nông phu và một anh kén vợ? Chà, khó khăn trong việc chọn lựa dữ đã! Nhưng chị đừng lo, em sẽ ủng hộ chị hết mình.*

*Thành nói với em, năm tới sẽ cưới cô Nguyệt Cúc trước khi cô ta du học. Việc cưới hỏi này là ý kiến của ba má cố đề nghị trước, vì họ không muốn con gái mình đòi đi nhưng không có lý do để cản, nên nhờ tên Thành nhà mình. Thằng nhỏ coi vậy mà hên... Chị gặp cô ta rồi mà, phải không?*

*Còn thằng em tuấn tú đẹp trai hào hoa phong nhã này của chị đến nay cũng chưa có một bóng hồng để nhớ, để thương, để mơ, để mộng. Chẳng có ai để em tiễn đưa trong đêm mưa nơi ga vắng. Để đón để đợi trong chuyến tàu cuối ngày, để hờn để giận và để hoang hậu lòng em mua quà gửi cho em...*

*Nói giỡn với chị cho vui chớ em chị có cuộc sống tình cảm rất phẳng lặng hiền hòa. Chị cố giữ gìn sức khỏe. Lần sau về phép em sẽ xuống thăm chị. Chuyển lời em kính thăm ba má.*

*À mấy tuần trước em có gặp Ánh Nguyệt. Cô ấy đi Thủ Dầu Một, ghé qua Lái Thiêu nên tình cờ cả hai gặp nhau. Em có mời cô đi ăn. Cô chẳng những xinh đẹp mà còn vui tánh, dễ thương hơn chị nhiều (cười)!*

*Gặp lại chị sau nhé. Cho em gửi lời thăm vầng trăng sáng của xứ Định Tường, nếu chị có gặp vầng trăng kia. Trăng ở đô thị không làm sao thơ mộng bằng trăng thôn dã phải không chị?*

*Tuấn Đẹp Trai, của chị”.*

Cẩm Hương cười một mình, thầm cầu mong, nếu là duyên nợ để cho hai đứa này sớm gần nhau. Nàng rọc vôi phong bì lá thư của Nguyệt Cúc, chăm chú đọc:

*“...Chị Cẩm Hương thân mến,*

*Hôm nay nghe anh Thành nói chị gặp tai nạn và cũng được trở về nhà rồi. Em viết thư thăm chị và chúc mau hết bệnh.*

*Chị cho em kính thăm hai bác, và có dịp em sẽ đến nhà thăm hai bác.*

*Chị hãy giữ gìn sức khỏe. Em biết chữ Việt rất ít, nên viết không sông câu. Mong chị hiểu cho. Gặp chị sẽ nói chuyện nhiều hơn.*

*Kính*

*Nguyệt Cúc”.*

*TB: Em là Út Thành Thông Minh của chị đây. Xin cho em viết ké vào lá thư này.*

*Khôe chưa hoa khô trường Áo Tím? Chị có được thư anh Khanh chớ? Cái ông đó coi bộ khoái chị lắm rồi! Ông ta bất cứ câu chuyện gì một hồi thì cũng có cái tên Cẩm Hương lọt vào đó, đa tình đa tứ thiệt! Em thấy ông ta thành thật và tốt nét lắm. Thử tìm hiểu nhau đi, nếu ông ta tỏ tình với chị. Gặp cơ hội tốt là phải chụp ngay, đừng để vuột mất. Nay chị cũng đã lớn tuổi rồi. Em mong người hữu tình gặp được kẻ hữu duyên...Hẹn gặp chị! Hi, Hi...  
Út Thành”*

Hai thằng em trai của Cẩm Hương đứa nào cũng có cái tên riêng do bà chị của chúng thương yêu đặt cho. Anh chàng Tuấn lúc nhỏ sỗ sựa nên mập lù, và trắng hồng. Lúc nào nựng em, nàng cũng thường gọi em là “Tuấn Đẹp Trai” của chị. Từ đó ba má và mấy thợ thầy trong nhà đều gọi như vậy cho đến lớn. Út Thành, từ nhỏ cho đến bây giờ vẫn ốm roi roi và cao lêu nghêu, nhưng lanh lợi, nhớ dai và sáng dạ. Nó hay bắt chước, ai dạy cái gì là biết ngay cái đó. Cẩm Hương gọi em là “Út Thành Thông Minh”, từ đó cũng thành danh luôn... Lá thư thứ ba này, Cẩm Hương cố tình xem sau cùng. Không biết nội dung thư đã nói gì, nhưng cầm lá thư mỏng trên tay nàng có cảm tưởng như bị một sức thu hút lôi cuốn nàng vào một cảm giác lạ lẫm. Nàng cảm thấy vui vui và hồi hộp.

*“Bến Tre, ngày... tháng... năm...*

*Cẩm Hương thân mến,*

*Anh trở về Trúc Giang, cả tuần rồi. Công việc giấy tờ bán buôn chông chất làm anh bận rộn muốn hụt hơi. Chiều nay, nghỉ xả hơi một chút, anh viết thư thăm hai bác, Cẩm Hương và Thành.*

*Nhờ Cẩm Hương chuyển lời anh thăm hai bác. Anh xin cảm ơn hai bác và nhớ hoài bữa ăn mà bác gái đã đãi. Bác nấu ăn ngon như vậy, chắc chắn Cẩm Hương cũng nấu ngon lắm? Có dịp xin cho anh thưởng thức những món ăn Cẩm Hương nấu nghen.*

*Cẩm Hương khỏe nhiều chưa? Chùng nào trở lại trường? Cả tuần nay anh vẫn còn say! Cẩm Hương biết anh say gì không? Say nắng gió Lái Thiêu nên tâm hồn cứ bần thần và nhứt là nhớ bóng dáng và miệng cười của Cẩm Hương... Đừng giận và cho là anh trắng trợn và vô duyên quá! Thật tình đó, anh không biết quanh co, rào trước đón sau hay viết những câu bóng bẩy như văn sĩ thời đại viết tiểu thuyết tình cảm đâu. Cho nên má anh và mấy đứa em thường chế nhạo là tâm hồn anh khô cằn sỏi đá. Bởi vậy, đến từng tuổi này vẫn chưa lấy được vợ!*

*Hãy giữ gìn sức khỏe. Có dịp nào đi Bến Tre, nhớ báo tin cho anh biết, để anh được tiếp đón cô giáo Cẩm Hương.*

*Thân mến*

*Bùi Công Khanh*

*TB: Lúc nào rảnh nhớ viết thư cho anh”.*

Cẩm Hương mỉm cười, nhưng chỉ trong phút chốc thôi! Thư còn cầm trên tay, mà nàng đã thờ dài ngao ngán. Chuyện của Thiện Tố làm nàng phiền muộn và đau khổ nhức nhối quá rồi. Vết thương còn rướm máu sờ sờ đó, nàng cảm thấy ái ngại không muốn quen với ai nữa, bởi “trọt vỏ dưa, thấy vỏ dưa cũng sợ”. Cẩm Hương vò lá thư thả vào thùng rác. Nhưng không biết nghĩ sao, nàng lượm lại, vuốt bức thư cho thẳng thẩn để vào phong bì, ngắm nghía con dấu bưu điện đóng lên tem và địa chỉ từ xứ dừa gởi về.

Hôm nay trời nắng đẹp. Mây trắng mỏng như ren thêu đùn lại bên góc trời Nam. Nắng chan hòa lên khắp sân hè. Mấy cây hồng nhung, huỳnh hồng, quế hoa trong chậu lác đác trổ vài bông. Đám dừa nước xa xa gió rung loang loáng trong bóng nắng. Tiếng chim rê quạt lạnh lớt trong tàn cây xoài an ca tơ, cây cam sành. Giọng hò nam, từ con kinh sau đám ô rô dài rậm rạp vọng đến:

*“Hò ơ... Má ơi con má luôn tuồng  
Có ngày thiên hạ lột truồng nhớ danh...”*

*Giọng hò nữ lanh lảnh phản công lại:*

*“Hò ơ... Dầu xăng, dầu lửa tao đốt cửa, đốt nhà  
Đứa nào độc miệng, ông bà sẽ ra tro...”*

Cẩm Hương đang buồn cũng mắc cười. Tên nào chọc gái mà đại dột vô duyên vô dùng như vậy? Còn cô gái nào mà sao đánh đá! Vậy là cuộc hò chầm dứt nhanh chóng. Thiện Tố giới hò đối đáp. Nếu chàng có mặt ở đây, chàng sẽ chọn những câu hò trào lộng thiệt tế nhị. Người hò đối đáp chẳng những không giận mà còn cười thú vị nữa là khác.

Chu choa ơi! Đến non nước này rồi mà Cẩm Hương vẫn nhớ quay, nhớ quất Thiện Tố như vậy? Nước mắt nàng rưng rưng đầm má, nhưng nàng không lau.

Đưa con đi nhà thương Thủ Dầu Một cắt băng bột, trên đường về, bà Ký Tân bảo Cẩm Hương ghé vào chợ. Hai mẹ con xẹt qua xe bán nước mía ở đầu nhà lồng. Rồi bà gọi một ly nước mía lớn vắt thêm trái tắc. Ly nước mía đầy sóng sánh, màu nước mía vàng, nước đá đập vụn rịn hơi lạnh tươm ra từng giọt đọng trên thành ly. Trên mặt nổi bọt vun chùn. Mùi vỏ trái tắc nồng nàn hòa lẫn mùi nước mía ngọt dịu làm khó ai dần được sự thèm khát.

Trưa nắng chang chang. Hàng cây bã đậu hai bên đường như bị trời trồng, đứng trơ trọi, lá cây im lìm không lay động. Sau khi khám lại hai chân của Cẩm Hương, bác sĩ cho biết: “Vết nứt xương ống quyển của cô đã lành, nhưng cô phải cẩn thận, giữ gìn đừng để nơi đó va chạm mạnh. Và bột bó mới mở, nên chân đi còn hơi sưng, chưa được tự nhiên, nhưng cô chịu khó đi tới đi lui thường, thì trong thời gian ngắn chân cô sẽ trở lại như xưa”.

Cẩm Hương muốn về nhà vì trời nắng, thời tiết nóng quá. Bà Ký Tân thì muốn đưa con vào chợ mua mấy xấp tơ lụa may áo dài tặng con, vì từ lúc nàng ra trường đi dạy học cho đến nay, hai mẹ con chưa có dịp đi chợ chung, và chưa có dịp chọn hàng may áo quần cho con như lúc cô còn đi học. Thấy con uống một hơi gần hết ly nước mía, bà mỉm cười nói:

- Trời nóng nực như vậy, không uống gì ngon bằng uống nước mía. Con uống thêm nữa không?

Cẩm Hương lấy khăn tay lau miệng, vội xua tay:

- Đủ rồi má. Nước mía ở đây ngon thiệt. Má định vào chợ mua gì?

Bà Ký Tân không trả lời, đứng lên trả tiền nước mía, rồi hai mẹ con đưa nhau vào các sạp bán vải vóc bên trong nhà lồng chợ, bà lựa cho con xấp gấm màu thiên thanh có in nổi rải rác cành lá trúc màu lá dứa. Xấp lụa màu hoàng yến in lờ mờ trên mình hàng hoa ti-gôn tím, dây hoa có màu xanh lá cây. Bà biết con gái mình thích quần áo đẹp lắm. Bởi tháng nào, sau lãnh lương nàng cũng may áo dài mới. Cho nên hôm nay bà mua sắm cho Cẩm Hương hai cái áo dài để diện trong dịp Tết tới. Hai mẹ con về đến nhà thì ông Ký Tân chỉ mấy bức thư từ xa gửi đến, ông hỏi con:

- Bùi Công Khanh, anh chàng Khanh quen với con hôm tai nạn xe hơi đó phải không?

Bà Tân nhìn con tươi cười. Nàng trả lời:

- Dạ đúng là anh Khanh đến nhà mình với Thành. Thư trước ảnh nhờ con chuyển lời thăm ba má, và cảm ơn bữa cơm ngon do má nấu. Ảnh còn nói chắc con nấu ăn ngon như má! Chèn ơi, con nghe muốn nóng lạnh quá đi, nè con nhỏ lười biếng này mà ảnh nói nấu ăn ngon?

Ông Tân nhìn con, cười hiền:

- Theo lẽ, sau khi ra trường con phải học nấu ăn chứ? Để rồi nay mai con về làm vợ người ta mà không biết nấu ăn thì con sẽ thấy mắc cỡ với chị em của dòng họ nhà chồng...

Nàng dấy nãy:

- Má truyền nghề nói dai, nói dài, nói dẻo cho ba hồi nào vậy? Con nói rồi, con sẽ không lấy chồng, nếu lấy chồng sẽ lựa mấy người là con một, hoặc là con mồ côi...

Bà Tân nạt đùa, và mắng yêu con:

- Nói tầm xàm nà. Nếu muốn chồng là con một thì ưng Thiện Tố đi, chứ ưng mấy đứa mồ côi khi con sanh đẻ, hay có việc gì sẽ không ai lo săn sóc cho con.

Cẩm Hương nghe nhắc đến tên Thiện Tố thì sa sầm nét mặt:

- Đừng có nhắc đến tên lường gạt đó nữa, con không ưa hẳn!

Bà Tân ái ngại nhìn con gái. Bà biết nàng là người thận trọng, kỹ lưỡng, tỉ mỉ, tế nhị trong mọi vấn đề, nhứt là vấn đề tình cảm rất chính chắn. Bà thăm lo không biết Thiện Tố sẽ làm thế nào để giải tỏa nỗi hiểu lầm này đây? Bà thương Thiện Tố vì tánh tình hiền lành, và lòng hiếu thảo của chàng. Bà rất mong muốn con bà và chàng nên vợ chồng, ăn đời ở kiếp với nhau, như vậy bà sẽ yên tâm hơn. Nhưng bà thờ dãi nghĩ rằng với bọn trẻ bây giờ mình không làm gì hơn được! Thôi thì mặc cho duyên số an bài!

Những lá thư từ Kiến Hòa tới tấp gửi về, gần như mỗi 2, 3 ngày Khanh viết cho nàng một lá. Anh than buồn và tỏ nỗi nhớ thương sâu đậm của mình đối với nàng. Cẩm Hương e dè trong việc tình cảm lứa đôi này. Nàng cảm thấy anh chàng Khanh cũng không tệ. Mặc dù mới quen, nhưng anh ta tốt bụng, chân thành, nên nhiều

lần làm nàng cảm động. Khanh gửi về cho nàng những cánh hoa nhựt màu tím, lá xanh ép trong những tờ giấy mỏng màu hồng, ngoài bì giấy cắt giún như bì những tấm hình chụp ở tiệm, trông đẹp và trang nhã.

Trước khi xuống trường, nàng nhận được thùng quà, trong đó có bánh kẹo do Khanh mua trong dịp đi Gò Công. Những tấm ảnh chụp lửng Trương Cộng Định, cảnh mặt trời lên ở biển Tân Thành, gói chuối cau phơi khô còn thơm mát. Cẩm Hương hơi ngại, nhưng nàng nghĩ, Khanh gửi tặng quà, chớ nàng có nhờ mua hay xin đâu... Và lại nàng cảm thấy tự ái mình được vỗ về, bởi Thiện Tổ đối gạt nàng, các chị hẳn bất lịch với nàng. Họ có vẻ xem thường nàng quá! Lòng tự ái đã cho phép, khuyến khích nàng tiếp nhận thư từ quà biếu của Khanh, và nàng cũng thư từ thường xuyên với Khanh để cho anh chàng lừa dối Thiện Tổ đó đừng tưởng bở rằng mình là cái rún của vũ trụ. Cẩm Hương đã viết thư gửi lại cho Khanh vì cuối tháng nàng sẽ trở lại trường nên dặn anh gửi thư cho nàng về địa chỉ đó tiện hơn.

*“Thư gửi Cẩm Hương,*

*Bà chị chồng tương lai thân mến của con chim chèo bẻo Ánh Nguyệt,*

*Bộ hết chuyện chơi rồi sao, mà chị đưa chân cho xe nó đụng đến nứt cái ống quyển của chị vậy? Bữa nay đỡ chưa chị? Ráng giữ gìn đừng để có tật chân thấp chân cao, làm tụi em phải gọi chị là “mụ Hương cà nhót, hay là vợ anh Tôn Tấn” thì khó nghe lắm đa.*

*Chị có hay Thụy Châu mang bầu rồi không? Con mẹ ông a ông ọo nhổng nhèo với chồng và muốn khoe cho cả làng cả nước biết rằng con mẹ có bầu, thấy mà phát ghét. Chỉ tội nghiệp chồng bà ta già khú ống để mới có con. Mèn ơi! Chắc thằng chả sẽ chống gậy dắt con đi học mẫu giáo quá! “Hết con bí cúrt, tới hồi chảy ngay / Sau khi hựt trái dưa, trời còn chừa trái mượp”. Qua nỗi đau khổ, bây giờ Thụy Châu thật sự đã tìm được hạnh phúc, em cũng hết sức mừng và chúc lành cho nó.*

*Còn Thục An đang lặn ngụp trong “vũng” hạnh phúc! Sài Gòn, Tân An có xa chi mấy? Cuối tuần nào “thẳng” cũng đến gặp “côn”. Khi thì cõn lên Sài Gòn gặp thẳng! Xem bộ cặp này bắt tụi mình sẽ đi đám cưới trước mấy cặp kia đó chị à. Thế mà mỗi lần gặp hai đứa, em hỏi thì cả hai chối bai bãi. Cái con đó đạo này chắc ăn cơm nị, cà-ri dê mỡ dầu nhiều quá nên nó nhót nhọt và lặn giổ chẳng thua ếch, nhái...*

*Em gặp Ái Mỹ, nó nói đang nuôi ông già nằm ở nhà thương Chợ Rẫy. Năm nay ông đã “thất thập cổ lai hy” rồi, nên trở gió trái trời thì ngã bệnh. À, còn chị thì sao hả Cẩm Hương? Anh chàng nông dân và chị đang dậm lúa tại chỗ hay sao mà bật vô âm tín vậy? Bọn mình đứa nào cũng “hăm mi” rồi, hai chữ “lỡ thời” đang kề cận, chớ còn nhỏ nhít gì nữa. Có tính thì tính mau đi nghen.*

*À, em có gặp anh chàng Tuấn. Hai đứa có đi ăn cơm chung và anh ta còn đưa em thăm một vài thắng cảnh: Ở ngay tỉnh lỵ Tân An còn Lăng Nguyễn Huỳnh Đức người làng Khánh Hậu, quận Thủ Thừa là một danh tướng dưới thời Nguyễn sơ.*

*Bọn em đi xuống trên sông Vàm Cỏ Đông, hỏi tưởng ngay đến trận đốt tàu thực dân Pháp bên vàm Nhựt Tảo của anh hùng Nguyễn Trung Trực.*

*Đến Cần Giuộc, ai cũng nhớ ông Cai Tổng Là, người anh hùng chỉ huy đánh đồn thực dân... Thời gian có thể làm mất đi dấu vết của những người mặc áo vải thô, đi chân đất, ôm tầm vông vạc nhọn đánh Pháp, đánh bọn xâm lăng... Nhưng lịch sử vẫn còn ghi nhớ mãi tinh thần yêu nước đến muôn đời sau.*

*Thật sự bây giờ em Tuấn của chị đã trưởng thành, và là người lớn rồi. Anh ta già dặn, phong sương, trông oai phong chi lạ!*

*Lạ Thượng Đế tối cao! Chàng Tuấn của em sao mà đậm thắm, dịu dàng, thiết tha, ấu yém! Đã làm cho em tưởng chàng Lữ Bố đầu thai. Khi thì em tưởng chàng là Kim Trọng trong “Kim Vân Kiều” mới chui ra. Nhưng hai nhơn vật đó xưa quá là xưa, mặc bạch giáp, bạch bào đội mũ kim khôi, coi giống kếp hát Mười Bửu, Năm Châu, Bảy Nhiêu trên sân khấu. Bây giờ em nghĩ ảnh là hiện thân anh chàng Dũng trong quyển “Đôi Bạn” của Nhất Linh. Và em lại nghĩ ảnh là kếp Clark Gable trong phim “Cuốn Theo Chiều Gió”. Chị đừng chê em ưa nghĩ sa đà mà tội nghiệp em nghen.*

*Kỳ lạ, đối với anh em nhu nhược trong nhà, đối với lũ bạn cộp, beo, gấu sói em ngang tàng ngỗ ngược. Vậy mà trước mặt anh Tuấn, em thấy mình nhỏ bé, yếu đuối, cần sự yêu thương che chở. Kỳ quá hén, kỳ thấy mờ hà! Chị có thấy kỳ không?*

*À, nhỏ Nguyệt Mi đi ăn đám hỏi người em cô cậu với nhỏ ở An Hữu, tình cờ gặp anh chàng Cù Hữu Minh làm Lục Sự ở Tòa Bố Vĩnh Long. Cả hai đá lông nheo với nhau. Vậy là cả hai tìm gặp nhau. Con bò tọt lửa đó coi bộ nhút nhát không dám khoe với ai cuộc tình mới chớm nở của mình. Anh chàng Minh đang ly thân, gấp rúc tiến hành ly dị vợ cho mau.*

*Nhỏ Ái Mỹ thì lóng rày đẹp ra. Năm tới ả sẽ lấy chồng. Đàng trai nôn nóng nôn nao vì muốn có cháu nội đích tôn cho mau. Ba má nó sắp mở tiệm may cho ả ở đường Calmette (Tân Định), rồi mới cho ả*

*lấy chồng. Ái Mỹ bảo em: “Bạn bè lần lượt ôm tráp, ôm rương, ôm rổ may về nhà chồng. Tao cũng nôn lấm. Ngặt hai bà chị tao đã lỡ thời, lại không có nghề nghề gì. Mở tiệm may cho tao là kiếm sanh nhai cho họ. Má tao bảo thầy bói nói nhờ vào cái hên của tao và tiệm may này hai bà sẽ kiếm được tám chồng.*

*Chứng nào chị đi dạy lại? Sướng chưa! Ở nhà chơi gần 3 tháng mà vẫn được trả lương. Chị coi vậy mà khôn, phải ngày xưa em vào ngành sư phạm như chị thì đỡ quá.*

*Thôi em đừng bết, hãy giữ gìn sức khỏe nghen.*

*Em dâu tương lai của chị!*

*Ánh Nguyệt”*

Nguyệt Mi và Thực An gửi thư cho Cẩm Hương biết sẽ xuống Cai Lậy thăm nàng. Nàng lật đật viết thư cản lại, hẹn Tết cả bọn sẽ gặp nhau tại nhà Ái Mỹ. Sở dĩ nàng không cho chúng đến thăm cũng nhiều lý do, mà nguyên nhân chánh là Cẩm Hương vẫn chưa thoát khỏi nỗi buồn dằng dặc tâm hồn về chuyện giữa nàng và Thiện Tố. Lúc dưỡng bệnh, ở nhà nàng luôn để cho má ba thấy chuyện tình cảm giữa nàng và Thiện Tố đã bay xa rồi, không còn vướng bận trong tâm hồn nàng một mảy may nào nữa cả. Đó là giả dối, bởi trong tâm hồn Cẩm Hương không giây phút nào mà hình ảnh Thiện Tố không lớn vồn lúc xa, lúc gần, khi buồn, cũng như khi vui. Nàng cảm thấy mình thật khó hiểu! Nàng lặn ngụp trong khắc khoải, héo hắt, và mỗi mòn chờ mong. Nhưng khi nghe ai nhắc đến tên chàng thì nàng cảm thấy khó chịu như cái gai bày trước mắt.

Còn Thiện Tố, dù có chuyện tâm tình đang lủng củng, nhưng vẫn chăm lo quản lý nhà máy chà gạo cho cha, và chăm sóc vườn tược trên thửa đất nhà. Chàng mướn người đào thêm mương, lên thêm liếp, vét ao đìa, phát cỏ... Gàn mé nước, chàng cho liệt cây bắt cầu nhũi chắc chắn dưới lườn rạch. Chàng còn cho mở dòng nước, bằng cách đào lỗ đặt ống bọng qua bên dưới bờ đi để nguồn nước từ sông luôn lách chảy vào bèo nước dưới sàn lảng để có nước trong múc đổ vào các lu, các khạp... hoặc gánh tưới cây. Chàng cho đắp bờ cao ở giáp ranh đất ruộng người ta để trồng đu đủ. Chàng đặt mua từ vùng Bắc Mỹ Thuận giống ổi xá lý về trồng thay cho ổi tám tháng mùa nước ngập qua bị héo tàn. Chàng trồng mấy bụi tre Mạnh Tông gần chòm mả, để có măng ăn vào mùa mưa tới. Nghe lời dặn của mẹ, chàng cũng đã trồng mấy vồng đình hương ở cạnh mương sát những bờ chuối xiêm ở sau nhà. Khi nhánh lá đình hương rậm rạp, bà để dùng hoặc cắt bán cho tiệm thuốc Bắc ngoài chợ Cai Lậy. Càng buồn về chuyện tình cảm của mình, chàng càng lấy công việc làm cho khuây khỏa.

Bà Tư Hiền đợi mùa cá trắng, đón ghe lưới mua cá linh, cá cơm mòm, cá tạp... ủ làm nước mắm dùng trong nhà. Nếu dùng không hết, sẽ để bớt lại cho lối xóm nài mua. Và Thiện Tố thấy rõ là song song với tình yêu đôi lứa, tình đất mẹ quê cha vẫn là mối tình thiêng liêng đối với mình. Chàng phải săn sóc nếp nhà, dải vườn đất không để cho cỏ hoang, bụi rậm lán át, lấp che. Mây nọc trầu vàng của mẹ chàng vẫn là nguồn lợi tức nhỏ nhỏ. Những trái bầu dài, những trái mướp hương ăn không hết, bà bán cho mấy người bạn hàng chiều chiều đi rảo trong xóm tìm mua. Bông chuối nước, bông điệp, bông trang, bông huệ vẫn được bà Tư Hiền cắt bán lại rai vào ngày rằm, ngày vía Phật. Bà Tư Hiền làm lặt vặt tối ngày không ngơi tay. Đôi lúc Thiện Tố cảm râm mẹ sao không nghỉ ngơi. Bà cười hiền: “Má làm việc quen rồi, nếu không có công việc gì làm má sẽ buồn lắm đó con”. Đến mừng một, ngày rằm thì bà đi chùa. Mấy hôm bị cảm mạo phong sương, bà phải nằm dưỡng sức nên sanh ra yếu ớt, bực bội. Vừa chỏi hỏi là bà làm việc từ hừng sáng cho đến đổ đèn.

Thiện Tố có trồng hai khóm dạ lý ngoài bờ rào. Chàng cũng muốn dựng làm cái giàn cho mấy dây thiên lý bò lên che mát một khoảng sân trước nhà. Bà Tư Hiền can:

- Má con mình là dân ăn chắc mặc dày, không se sua như điền chủ, nghiệp chủ. Má muốn con đóng cho má cái giàn gie ra ngoài mé rạch, kể cây cầu nhũi để má thả dây bầu, dây mướp che mát cho chiếc xuống và ghe tam bản và có trái mà ăn. Bông thiên lý thì thơm, lật bông xào với thịt với tép ăn cũng ngon lắm. Nhưng mùi thơm của nó làm má ngày ngật, sật sừ. Vả lại, bọn rắn lục ưa mùi bông nên cứ lai vãng ở giàn thiên lý luôn.

Vậy là Thiện Tố làm cái giàn lớn, một bên trồng mướp kế bên trồng bầu, dọc theo bờ rạch sát cầu nhũi để che mát cho chiếc xuống và chiếc ghe như ý mẹ muốn.

Sáng thứ sáu, bà Ký Tân đưa Cẩm Hương xuống Cai Lậy, ở lại chơi với con mấy bữa, để thứ hai nàng đi dạy, bà mới trở về Lái Thiêu. Bởi sau lần bị tai nạn xe hơi, nàng đã nghỉ ở nhà dưỡng bệnh mấy tháng trời.

Xe vừa ngừng lại, hành khách nhón nháo, kẻ rời chỗ, người đã đứng lên chờ xuống xe. Khi xe gần đến bến, bà Tân dặn con chờ cho hành khách xuống hết rồi thì đến mẹ con bà, vì sợ chen lấn, lỡ có ai đụng phải chân đầu của nàng thì phiền lắm.

- Dạ chào bác, thưa bác đi đường xa có mệt không?

Bà Tân tươi cười chào lại Thiện Tố:

- Cảm ơn cháu, chị Tư khỏe chớ?

Chàng tươi cười nói chuyện với má nàng, không đếm xỉa gì tới nàng. Cẩm Hương ứa gan, nhưng không nói gì, không thèm nữa mắt nhìn chàng. Nàng xuống xe, chậm chậm đi vào lề lộ, đứng nơi ít người để chờ mấy chú lơ xuống va-li đồ của nàng đang chồng chất trên mui xe chung với hành lý của thiên hạ.

Thiện Tố vẫn phớt tình Ấng-Lê, không ngó ngang gì đến Cẩm Hương. Chàng tươi cười trả lời bà Ký Tân:

- Dạ thưa bác, má cháu vẫn khỏe. Hôm nay má cháu bảo cháu ra đón bác, và mời bác qua bên nhà dùng cơm với má cháu.

Bà Tân không trả lời Thiện Tố, mà nhìn Cẩm Hương như hỏi ý? Cẩm Hương khó chịu lắm, vì biết má nàng đã báo tin cho hẳn ngày hai mẹ con cô xuống đây. Nàng không nói tiếng nào, ngoắc chiếc xe kéo lại. Cẩm Hương nói với mẹ:

- Má muốn đi ăn cơm thì đi đi, con về nhà trọ.

Cẩm Hương, bà Ký Tân và Thiện Tố leo đèo theo sau xe. Bấy giờ Thiện Tố lúi lại qua đi bên cạnh Cẩm Hương, ân cần hỏi han:

- Chân em đã lành rồi phải không? Em vẫn còn xanh quá. Hôm nay má có nấu nhiều món ăn mà em thích. Nhớ ăn nhiều một chút cho lại sức nghen.

Cẩm Hương tức cành hông, mím môi chẳng nói chẳng rằng. Bà Tân tới cửa đứng chờ, Thiện Tố bước nhanh vào mở khóa cửa nhà. Chàng nói với bà Tân cố ý cho nàng nghe:

- Thưa bác, biết Cẩm Hương trở lại hôm nay, bữa trước má cháu bảo lấy hết mền về bên giặt. Cẩm Hương không dùng đến mấy thứ đó cả mấy tháng rồi nên có nhiều bụi bám lắm. Chút nữa đây, bác và Cẩm Hương qua bên chơi. Khi cùng trở lại bên này cháu sẽ mang qua luôn.

“Thương nhau nước đục cũng trong, ghét nhau nước chảy giữa dòng cũng dơ”, Cẩm Hương chẳng những không mang ơn mà còn cảm thấy khó chịu cái trò lập công đó. Nàng mắng xối xả:

- Ai có nhờ đâu mà anh làm tài khôn như vậy? Dem trả đồ lại cho tôi! Tôi đã nói với anh nhiều lần. Chúng ta đã chia tay rồi. Sao anh cố tình quên vậy?

Cẩm Hương nói rồi bỏ ra sau rửa mặt. Thiện Tố lòng đang vui, chợt khựng lại. Bà Ký Tân nói nhỏ đủ chàng nghe:

- Thôi cháu đừng buồn. Về bên nhà lấy đồ đem qua dùng bác đi. Vì cái chân nó còn ê ẩm và vì ngồi xe cả buổi đường xa, nên nó không được thoải mái trong lòng. Cháu rán chịu khó nhịn nó đi, rồi đầu sẽ vào đó cả... Cháu nói với chị Tư, để cho em nó nghỉ một chút, rồi bác sẽ qua thăm.

Thiện Tố về lấy mền mền chiếu gối mà lòng không vui. Chàng không ngờ Cẩm Hương giận mình lâu dữ vậy. Chàng đã phân bày mọi sự rồi mà nàng cũng chẳng chịu tin? Con người có lòng cố chấp như vậy làm sao ăn đời ở kiếp chung dưới một mái nhà với nhau đây? Hay là chị Kiều Liên nói đúng, nàng đã có người khác rồi? Cái người đàn ông cùng hoạn nạn với nàng đã chăm sóc nàng suốt những ngày nàng ở nhà thương? Thiện Tố thở dài, cảm thấy lòng buồn rười rượi.

Khi chàng trở qua mang theo mền mền đã giặt sạch, còn mùi của xà bông thoang thoảng, mùi khen khét của nắng, thì bà Tân đang tắm. Cẩm Hương ngồi trên ghế dựa, đôi mắt buồn nhìn dòng kính nước lững lờ trôi. Gió nhẹ làm lay động tóc mây lòa xòa trên trán, trông nàng hắt hiu thần thờ. Thiện Tố cố không gây tiếng động, rón rén ngồi lên chiếc chẩm đôn hình con voi làm bằng sứ trắng men xanh bóng ngời, ở phía sau lưng nàng. Chàng móc vội chiếc khăn tay trong túi quần đưa cho Cẩm Hương. Nàng không thèm ngó tới, lấy tay quẹt vội dòng nước mắt, lẳng lặng đứng lên, bỏ vào phòng đóng sầm cửa lại.

Thiện Tố buông tiếng thở dài! Nỗi hờn giận này không biết bao giờ mới được giải tỏa? Cơn gió thổi qua, lay động những nhánh cây bên hông nhà va chạm vào nhau xào xạc... Một vài chiếc lá lìa cành lảo đảo rơi. Con chim rẻ quạt bay vút lên rồi khuất sau rặng cây cuối vườn, và vọng lại tiếng kêu buồn.

Bữa ăn ở nhà bà Tư Hiền đãi hôm nay có tất cả năm người. Ngoài mẹ con Cẩm Hương là khách ra, còn có ông Hai Cung và mẹ con chàng. Từ ngày xuống Cai Lậy dạy học, rồi quen với Thiện Tố và qua lại nhà chàng thường xuyên, nhưng Cẩm Hương chưa bao giờ gặp cha chàng. Ông Hai Cung có dáng người cao ráo, nước

da ngăm ngăm, khuôn mặt dài, mũi cao, mắt to và sáng. Ông có vẻ nghiêm khắc, ít nói. Cái uy nghiêm của ông làm cho người đối diện mới thoạt nhìn, hoặc mới gặp ông lần đầu phải nể sợ. Nhưng khi nói chuyện, ông là một người cởi mở, có nụ cười rạng rỡ, rất thân thiện. Ông nói:

- Tôi thường nghe bà thú của tôi và Thiện Tố nhắc về cô giáo luôn. Rồi sau đó cháu cho biết đã thương cô. Những điều Thiện Tố nói về cô, làm cho tôi vừa ngạc nhiên, vừa mừng, và cũng vừa lo. Mừng là nó đã tìm được người phối ngẫu hiền ngoan và con nhà có đức hạnh để làm bạn trăm năm. Ngạc nhiên và lo vì cô học giỏi như vậy, thì cô có bằng lòng nó không? Nó chưa có sự nghiệp khả quan, chỉ vừa gầy dựng đôi chút căn cơ khiêm tốn mà thôi.

Ông Hai Cung dừng lại, và miếng cơm, chấm rãi:

- Nhưng bù vào đó, nó có những thứ mà nhiều thanh niên thời nay ít có. Đó là chân thật, tấm lòng hiền lương và hiếu hạnh. Tôi có 4 đứa con, 3 đứa con của vợ lớn, nhưng Thiện Tố là người tôi tin nhiệm nhứt. Bất cứ một việc gì giao cho nó làm, tôi rất an lòng. Từ lúc thơ bé, khi làm một việc gì sai, nó thành thật nhận lỗi, chưa bao giờ đổ trút cho người khác để chạy tội, hay chối quanh... Không phải tôi cố tình để khen con mình. Thật sự mà nói, ở những đức tánh này tôi cũng không bằng nó.

Ông quay qua nhìn thẳng vào mặt Cẩm Hương. Nàng cúi mặt, ông tiếp:

- Đó là điều tôi muốn cô hiểu rõ về nó hơn, để giải oan sự hiểu lầm giữa cô và Thiện Tố, về chuyện Ngọc Huệ cháu ngoại của bác Cả Bảy. Lời hứa hôn, chỉ ở trong tiệc rượu giữa ông già tôi lúc sanh thời và bác Cả Bảy thôi, chớ không có gì ràng buộc cả. Vả lại, Thiện Tố có thương yêu Ngọc Huệ bao giờ đâu? Nếu nó thương hay bằng lòng thì chúng tôi đi cưới cổ cho nó lâu rồi. Năm nó 21 tuổi, chúng tôi thật sự đã muốn cưới vợ cho nó... Xin cô đừng có để tâm lời con Kiều Lan, hay Kiều Liên. Chúng nó đều biết chuyện như vậy mà, nhưng chúng muốn phá Thiện Tố và cô thôi. Đừng để mắc mưu bọn chúng nó. Việc tôi muốn nhắc nhở cô là hãy bình tâm xét lại lòng mình, coi có thương yêu Thiện Tố không? Đó mới là điều quan trọng.

Lời giải oan cho con của ông Hai Cung đã làm cho vợ con ông rất đổi vui mừng. Cả má của Cẩm Hương cũng vậy. Bà tin tưởng Thiện Tố và thương mến anh ta. Sau bữa cơm ai nấy vui vẻ nói chuyện cây trái, mùa màng, làm ăn... Họ nghĩ rằng sau cơn mưa trời lại sáng, cái gút mắc trong lòng Cẩm Hương được cởi ra rồi. Vì trong gia đình ông Hai Cung là người có quyền uy được vợ con kính yêu và nghe lời. Còn ngoài xã hội thì được nhiều người nể trọng. Nhưng lòng Cẩm Hương vẫn không gì thay đổi. Nàng vẫn ngăm ngăm nghĩ rằng vì thương yêu con, nên cha anh ta mới ra mặt giảng hòa! Bào chữa cho con trai là quyền của ông, còn tin hay không là quyền của nàng. Nể mặt ông là người lớn, nàng không dám trả treo, chớ còn lâu à! Chuyện này không ai có thể làm nàng xiêu lòng.

Trời đã xế trưa. Chị Sáu Tàu Hủ hát ru con trong giọng nhừa nhựa ngáy ngủ của chị:

*"Àu ơ... Ai đừng đổ ngọt đổ bụi. Hận người ở bạc chẳng nguôi tắc lòng..."*

*"Àu ơ... Chè chẳng gặp xôi lờ đôi, lờ lứa. Lìa kẻ bạc tình lên xe lửa tui đông..."*

Vàng kim ô ngã về hướng tây in hình hai thiếu nữ bóng ngã dài trên dòng nước trong xanh đùn nhiều bọt trắng. Đó là do động cơ của chiếc bắc nổ phành phành. Chiếc bắc lừ đừ lướt chậm chạp như bà bầu sắp đến ngày sanh, vượt dòng nước đục màu phù sa để đến bên kia bờ thành phố Cần Thơ.

- Em nghĩ, chiếc bắc này chắc có từ ngày tạo thiên lập địa nên nó cũ ơ là cũ, chạy hết muốn nổi rồi.

Nghe tiếng than phiền của Ánh Nguyệt, Cẩm Hương cười:

- Cầm rằm cái gì! Còn đỡ hơn bắc Chợ Gạo trên tuyến đường từ Mỹ Tho đi Gò Công. Những phu bắc, phải dùng sức của đôi tay mà kéo cho qua sông đó nghen.

Con nhỏ ngạc nhiên chưng hửng, hỏi:

- Trời đất! Bộ thiệt hả chị? Thật, không biết chừng nào nước non này mới tiến bộ bằng các nước Âu Mỹ?

Ánh Nguyệt như hỏi với chính mình. Cẩm Hương lên tiếng:

- Không lâu đâu, đời con, đời cháu mình sẽ có được điều đó.

Trả lời bạn, nhưng lòng nàng nặng trĩu bởi hình ảnh tên gạt gấm Thiện Tố luôn ẩn hiện trong tâm trí. Cẩm Hương thấy mình thật mâu thuẫn! Từ hai tháng trước, nàng rủ Ánh Nguyệt cùng nàng qua thăm Cần Thơ một chuyến cho biết, nhân dịp Khanh rảnh rỗi, hứa sẽ đưa hai nàng đi thăm các thắng cảnh ở nội thành Tây Đô. Chàng biết nhiều thành phố này, nhờ ngày xưa đi học mấy năm trời ở Cao Tiểu Cần Thơ (Collège de Cần Thơ). Bởi Cẩm Hương ngại trai đơn gái chiếc đi chơi như vậy, và nhứt là con gái ở phòng ngủ? Dù phòng ai nấy ở. Nhưng nếu có người quen biết được thì sẽ mắc cỡ chết, và sẽ mang nhiều tai tiếng lắm... Dĩ nhiên là

tiếng xấu rồi, nên nàng rủ thêm Ánh Nguyệt phụ đỡ đạn! Và biết đâu, khi Khanh gặp Ánh Nguyệt, trời xui đất khiến họ phải lòng nhau thì Cẩm Hương sẽ cảm thấy vui vẻ và dễ chịu hơn. Vì mỗi khi nàng liên lạc thư từ, nhận quà cáp của Khanh, hay Khanh bất ngờ ghé qua thăm, nàng mừng lắm. Nhưng sau đó tâm hồn nàng lại bị rơi vào trống vắng, cô đơn, và cảm thấy mình như kẻ phạm tội, như mình phản bội con người gạt gẫm đáng ghét kia. Phải, tại sao mình tự gây phiền não như vậy?

Tà áo lụa màu xôi lá cẩm ôm sát thân người mảnh khảnh của Ánh Nguyệt tung bay theo gió, quần sa- teng trắng, mái tóc quăn tự nhiên được kẹp sau lưng, nằm gọn trong vành nón lá bài thơ quai nhung đen, cột thành cánh bướm hai bên sát vào nón. Dưới ánh nắng trong lành, da dẻ Ánh Nguyệt thêm hồng, hào tươi tắn. Nếu Cẩm Hương là một họa sĩ, thì Ánh Nguyệt sẽ có một bức chân dung cô thiếu nữ với dáng dấp trang nhã mềm mại giữa sông rộng, trời cao. Màu nắng chiều lóa trên mặt nước phản chiếu muôn sắc. Sóng vỗ chập chùng đưa thuyền phà chở nặng xe cộ, người và hàng hóa vượt qua sông để đến bến bờ. Nơi hai thiếu nữ sẽ viếng thăm.

Những ngày đi thăm Tây Đô trở về, thật vui vẻ. Tâm hồn Cẩm Hương thoải mái vô cùng. Khanh và Ánh Nguyệt rất tương đắc, từ cách nói chuyện cởi mở, các món ăn hợp khẩu vị, những cảnh vật chung quanh, hai người cùng khen lấy khen để. Trong khi Cẩm Hương không thấy đẹp, hoặc hữu tình chút nào mà còn trơ trên nữa. Phải chăng “Người buồn thì cảnh cũng buồn? Người buồn thì cảnh có vui bao giờ?”. Lúc trở lại Cai Lậy, Ánh Nguyệt ở lại chơi với nàng hai ngày sau mới về Mỹ Tho. Ánh Nguyệt trầm trồ:

- Đi chơi vui quá chị ơi. Sau này ai làm vợ anh Khanh sẽ hạnh phúc lắm.

Cẩm Hương nhìn bạn cười, hỏi:

- Nguyệt cũng thấy vậy à? Như vậy thì để chị làm mai cho hai người nghen.

Ánh Nguyệt trợn mắt ngạc nhiên:

- Bậy nà! Bộ ảnh không phải là kép sơ-cua của chị sao? Em thấy anh Khanh là người đàn ông tốt, có nhân phẩm, có tư cách... Nhưng em xem ảnh như một người anh thôi, chớ không thấy tim mình xuyên xao, nhức nhối khi nghĩ ngợi tới ảnh như lần đi chơi với em trai chị.

Cẩm Hương cười:

- Nếu lòng em thật sự như vậy thì chị sẽ làm mai em cho Tuấn. Chị nghĩ, em đã lọt vào vũng sinh của con tim mo chai nó rồi. Nhưng cái thằng cua đình cắn cụt đó hay mắc cỡ nên ngại chưa dám thổ lộ thôi. Tình yêu ngán ngủi, trong lòng chị, Thiện Tố như chết rồi. Còn với Khanh, chị cũng giống như em. Sự tốt bụng và tư cách chững chạc của anh ta, trong lòng chị kính trọng cảm mến, nhưng chị coi ảnh như một người thân trong gia đình hơn, chớ không thấy tình cảm như chị đã có với Thiện Tố trước kia.

.....

Gió thổi vùn vụt hốt bụi bốc lên mịt mù và những lá khô bên đường tung bay long lóc. Trời đang sáng trưng bỗng dưng tối sầm lại. Sấm nổ ầm ầm, chớp nhoáng liên hồi. Mưa rơi lộp độp trên mái nhà... Rồi mưa ạt ào như nước đổ. Mấy lu hũ, ngoài mái hiên đã chứa đầy nước mưa. Dưới kính, nước đục ngầu vì đất cát theo nước mưa từ trên bờ chảy xuống. Cá trê trắng lẫn trốn trong hang cũng mò ra kiếm mồi, oặt đuôi, nhảy vọt trên mặt nước. Sở dĩ Cẩm Hương biết được, là nàng nhớ có lần cũng vào ngày mưa như hôm nay, Thiện Tố lấy chuối chín móc vào lưới câu, câu được rất nhiều cá trê trắng... Bên ngoài, càng lúc mưa càng nặng hạt. Nhìn qua cửa sổ hé mở gió vẫn thổi mạnh làm cây cối quằn quại, nghiêng ngã. Hình như có tiếng ai gõ cửa? Tiếng gõ cửa như hồi thúc, dồn dập. Bà Tư Hiền co ro trong chiếc áo tơi bằng lá chàm, và chiếc nón lá trên đầu, nhưng vẫn lem nhem ướt. Cẩm Hương ngạc nhiên quá đỗi, tíu tít:

- Dạ chào bác, xin mời bác vào nhà. Trời mưa lớn quá! Để cháu rót trà bác uống cho ấm bụng.

Bà Tư giữ cho nước mưa rơi bớt, bước vào nhà. Nàng khép cửa lại lấy khăn đưa cho bà lau khô. Nàng bước lại bàn, lấy tách rót nước trà trong chiếc bình bằng sứ trắng được vẽ cảnh Đông khuê tập diễm (phòng phía Đông có các cô gái đẹp tụ họp) màu đỏ, đen, xanh chen lẫn lộn rực rỡ. Bình nước được giữ ấm lâu trong vỏ bình làm bằng trái dừa đốt. Sáu cái tách thì được vẽ bông mẫu đơn chen cặp uyên ương. Nàng nhẹ giọng:

- Mời bác uống trà cho ấm. Mưa lớn quá! Thưa, bác ghé qua có chuyện gì không bác?

Bà Tư Hiền mếu máo:

- Bác qua đây xin cháu đừng giận Thiện Tố nữa. Nó thật sự không có lỗi gạt cháu đâu. Những điều ba nó nói đều đúng cả. Mọi việc chỉ tại mấy con chị của nó phá đám thôi.

Cẩm Hương cảm thấy vô cùng khó chịu. Bây giờ hấn ta lại cầu cạnh đến mẹ mình! Bà Tư lau nước mắt:



- Bác biết cháu không muốn gặp mặt nó nữa. Nó cũng đã dặn, không cho bác đến gặp cháu. Nhưng vì lòng thương con, bác không thể làm thinh được. Có lẽ nó dùng công việc làm để quên, nên 2 tuần trước nó đã trở lên ruộng coi thợ thầy làm cho đến hết mùa lúa... Bác vừa ở nhà thương Mỹ Tho chưa về đến nhà, vợ ghé qua đây, Thiện Tố nằm ở dưới 3, 4 ngày rồi mà bệnh vẫn chưa đỡ chút nào. Bác khổ lắm! Không biết tính làm sao, chỉ biết ghé đạ vô đây...

Bà Tư Hiền nghẹn lời ứa nước mắt! Cẩm Hương chạnh lòng lắm, nhưng vội quay đi giấu dòng lệ nóng! Nhìn theo thân vóc héo hắt, gầy gò của bà Tư Hiền lúp xúp đi dưới cơn mưa còn lác đác rơi, Cẩm Hương thở dài, tội nghiệp cho bà. Nhưng nàng không hứa hẹn gì, và cũng không nói lời nào, hoặc làm một cử chỉ nào đó để trấn an, hay để bà hy vọng nàng tha thứ cho con bà. Phải, má nàng nói đúng, nàng là một người cứng đầu và chắc dạ! Từ nhỏ đến lớn, tự ái và tâm tình nàng chưa bao giờ bị tổn thương trầm trọng như thế này! Nàng không biết sao tự nhiên mình khóc? Nàng đang đứng giữa lần ranh lựa chọn Thiện Tố và Khanh. Hai người đàn ông này đã lẫn lộn khi ẩn, khi hiện trong tâm tưởng nàng.

Cẩm Hương nhìn đồng hồ vẫn chưa đến 7 giờ sáng. Nàng uống hớp nước, sau khi ăn vội chưa tới nửa gói xôi còn ấm vừa mới mua của bà hàng gánh đi ngang qua cửa. Chải lại mái tóc, nàng thay chiếc áo dài đơn giản, rồi ra bến xe chờ đón xe đi Mỹ Tho. Nàng hành động một cách máy móc. "Đến nhà thương rồi cô". Cẩm Hương quay về thực tế. Nàng chép miệng thở dài xuống xe, mở bóp lấy tiền trả cho người kéo xe. Nàng qua dãy hành lang dài của khu bảo sanh, đi lên lầu nơi bệnh nhân nội khoa. Cửa phòng chỉ khép hờ, Thiện Tố đang ngủ. Chàng đắp mền quá ngực, thân mình gầy yếu nhiều, mặt mày mệt mỏi, xanh xao, đôi mắt quầng thâm nhảm nghiền, hơi thở nhẹ đều đều. Đối diện với giường sắt chàng nằm là cái đi-văng bằng cây, bề ngang chừng một thước có lẽ là để cho người nuôi bệnh. Cẩm Hương đứng đó một hồi, rồi đi ra đứng ngoài hành lang trước phòng. Nàng nhìn đồng hồ đeo tay, mới hơn 10 giờ sáng. Bà Tư Hiền tay cầm bình thủy nước nóng, mừng rỡ ứa nước mắt. Bà cầm tay Cẩm Hương:

- Thật cảm ơn cháu xuống thăm nó. Cháu vào trông chưa?

Cẩm Hương chào bà, rồi nói:

- Thưa bác, cháu vào rồi. Nhưng ảnh đang ngủ.

Như sợ Cẩm Hương về, bà dặn:

- Cháu đứng đây chờ, bác đem bình thủy nước nóng vô rồi ra ngay.

Bà Tư vừa quay lưng, thì từ trong phòng vọng ra tiếng ho của Thiện Tố. Bà quay lại nói:

- Chắc nó thức rồi. Thôi hãy vào với bác đi cháu.

Cẩm Hương bước theo sau bà Tư. Cánh cửa mở rộng. Ánh sáng tuôn vào phòng. Thấy Cẩm Hương, Thiện Tố ngạc nhiên, vẻ vui mừng hiện rõ trên nét mặt bệnh hoạn. Chàng quay mặt vào trong để giấu đi nỗi xúc động của mình. Cẩm Hương cũng cảm thấy lòng bồi hồi. Nàng mềm lời, ngọt giọng:

- Anh thấy khỏe được chút nào chưa? Bệnh gì vậy? Chắc anh lao tâm, lao lực lo việc đồng áng chứ gì?

Thiện Tố muốn ngồi dậy. Bà Tư lấy gối để sát tường, vừa đỡ con vừa bảo:

- Con hãy ngồi dựa vào gối cho đỡ mỏi lưng.

Muốn cho hai người tự do nói chuyện, bà Tư quay lại nói với Cẩm Hương:

- Ngồi ghé đi cháu. Bác xuống dưới lấy mấy cái khăn phơi ở sân sau bệnh viện.

Vì còn xúc động, hay yếu ớt vì bệnh? Thiện Tố run giọng:

- Cảm ơn em, anh đã đỡ được đôi chút. Có lẽ mấy hôm trước mắc mưa nên anh vướng bệnh chứ không có gì đặc biệt. Chân em đã lành hẳn rồi hả?

Cẩm Hương đến thăm, nhưng chưa phải là nàng đã hết giận Thiện Tố. Nỗi ám ức vẫn còn đặc cứng trong lòng, đôi lúc cựa quậy làm cho vết thương lòng thêm nhức nhối. Nên Thiện Tố hỏi đến đâu nàng trả lời đến đó. Nếu ai nghe thấy hai người đối đáp. Họ sẽ tưởng Thiện Tố đi thăm bệnh còn nàng thì giống bệnh nhân hơn là người đi thăm. Thiện Tố thở dài, nhẹ giọng:

- Bộ em còn giận anh sao? Đến chừng nào em mới hết giận anh đây? Được em đến thăm, anh tưởng như mình hồi sinh trở lại và cảm thấy khỏe khoắn nhiều lắm. Cảm ơn em còn nhớ đến thăm anh. Nhưng vậy là đủ lắm rồi, anh rất vui và mãn nguyện.

Nhân viên nhà thương đem thức ăn vào cho bệnh nhân. Cẩm Hương đứng lên chào bà Tư và Thiện Tố kiêu từ. Bà Tư muốn giữ nàng ở lại nhưng không có lý do nên làm thinh. Thiện Tố lưu luyến đôi mắt buồn hiu nhìn nàng ra về. Bống Kiều Liên và Ngọc Huệ bước vào.

Cẩm Hương thấy hôm nay Ngọc Huệ ăn diện hơn những lần gặp trước. Nàng mặc chiếc áo dài tím than bằng nhiễu, quần lãnh đen. Tóc bới thả trên ót. Đeo bông tai, vòng tay, dây chuyền toàn bằng vàng bóng ngời. Cô ăn mặc trang điểm không gì quý giá, nhưng sắc diện cô sáng láng, da dẻ hồng hào, dáng đi uyển chuyển, nên cô không lu mờ trước một Kiều Liên ăn mặc lòe loẹt, đeo nữ trang rườm rà. Dù nắng nóng như lửa đốt mà chị ta mặc áo nhung đỏ chót, quần sa-ten đen. Đeo sụu bộ cẩm thạch xanh lè. Hai màu đỏ xanh chói nhau chan chát, làm nhức mắt người chung quanh.

Hai cô Kiều vốn có mặc cảm với Cẩm Hương. Cho nên mỗi lần đến nhà bà Tư Hiền, hai cô ăn mặc chói chan màu sắc cho nổi. Vàng đeo, ngọc giắt bừa bộn. Đôi lúc Kiều Lan sửa giọng bằng cách ngoai mồm bẻ miệng, cặp môi uốn éo. Còn Kiều Liên thì đôi mắt trừng qua liếc lại cho có vẻ sắc sảo mặt mà, và nhấn giọng ồm ồm, điệu đà. Nhớ có lần, Thiện Cẩm nói giỡn với hai nàng Kiều “Hai bà chị có giọng nói của nàng quý phi nhõng nhẽo với quân vương. Cô đào Năm Phỉ đóng vai Điêu Thuyền, cô đào Thanh Tùng đóng vai Dương Quý Phi nhõng nhẽo cỡ đó là cùng” Bị chạm nọc, Kiều Liên ồm ồm cái miệng: “Đồ hỗn hào, đồ xác xược, dám nhạo báng hai chị của mày. Tao mà được như cô Năm Phỉ tao sẽ mượn mày làm gạt-đờ-co. Mỗi tháng tao thí mày 10\$ thôi.” Kiều Lan xon xôn: “Đồ cái thẳng vô duyên. Mày làm thình không ai nói mày câm! Tao mà là cô Thanh Tùng, tao sẽ mượn bọn du côn Bồn Kèn bên Khánh Hội lấy thẹo mặt mày, cho mày tởn tới già” Ông Hai Cung bình con trai út: “Thiện Cẩm nói phải đó. Đàn bà con gái mà điệu đà, ồm ồm quá sẽ lỗi số. May mà nhà mình tích phước nên hai cô Kiều không sa vào cảnh làm vợ bé lấy khính chồng người. Hai chị em bây giờ nên tu tâm dưỡng tánh, sửa đổi cách ăn nói, đi đứng lại đi để khỏi bị ác quả, ác nghiệp báo ứng.” Từ khi Thiện Cẩm tu chỉnh, lo tập tành viết văn, không càn rỡ chơi bời thì được cha mẹ cưng chiều lắm, làm Kiều Lan và Kiều Liên hết dám lên mặt với cậu em mình nữa.

Cẩm Hương chào Kiều Liên và Ngọc Huệ. Nàng liếc mắt sang Thiện Tố, ngầm nói với chàng rằng: “Còn mình oan gì nữa?”. Rồi nàng lẹ bước ra khỏi phòng. Thiệt tình hai người đến thăm bệnh không đúng giờ chút nào hết! Bà Tư bực bội vô cùng, còn Thiện Tố hết sức ngỡ ngàng. Kiều Liên nói với theo:

- Sao về sớm vậy cô giáo? Tui cứ tưởng mấy hôm rày cô săn sóc cho em tui ở dưới này chớ.

Cẩm Hương không đếm xỉa, không trả lời, cũng không quay lại. Nàng cầm đầu đi nhanh ra gần tới cổng rào nhà thương, thì nghe tiếng gọi ới ới tên mình phía sau lưng. Quay lại, nàng thấy Ngọc Huệ vừa đi vừa chạy theo:

- Cô đi mau quá, thoáng đó đã mất tiêu, làm tôi chạy theo muốn hụt hơi. Mệt quá! Đây cô Cẩm Hương, chúng mình có thể đến quán bên kia đường ngồi uống ly nước, hay lại ngồi trên băng đá kia nói chuyện một chút được không?

Cẩm Hương không biết cô ta muốn gì đây? Nhưng nàng gạt đầu lặng lẽ đi theo. Hai người đến băng đá cạnh gốc me già, xa khoảng đường đông người ra vào. Ngọc Huệ thân thiện vui vẻ lên tiếng trước:

- Lâu rồi không gặp cô. Cô có khoẻ không cô giáo? Tình cờ hôm nay tôi đi chợ tình mua sắm với thím và má tôi, gặp chị Kiều Liên trên xe, chị cho biết đi thăm anh Thiện Tố bệnh. Má và thím tôi đến chợ trước, tôi theo chị ấy ghé qua thăm bệnh. Bây giờ tôi cũng ra chợ để gặp lại hai bà. Cô Cẩm Hương à, vào ngày mừng mười tháng tới, còn độ một tháng nữa thì đám hỏi tôi, mời cô đến dự chơi cho biết đám tiệc ở vùng quê này nghen.

Cẩm Hương chưng hửng, cảm thấy chới với, hơi thở hụt hẫng. Nhưng nàng dần cơn bàng hoàng bối rối xuống, không để một mảy may về sự bất thường của mình lộ trên nét mặt. Còn Ngọc Huệ thì cười vui vô tư, mắt gợn sóng tình. Cô ta gần như không để ý những gì ở chung quanh. Cẩm Hương lấy giọng tự nhiên bảo:

- Xin chúc mừng chị. Sao gấp quá vậy, trước đó tôi không nghe chị nói?

Ngọc Huệ miệng cười đẹp. Mặt mày cô ta phơi phới. Đôi mắt long lanh, rèm mi chớp chớp. Khuôn mặt rạng rỡ như vậy, chứng tỏ cô đang ngập lặn trong niềm hạnh phúc tràn trề:

- Chưa chắc chắn nên tôi không tuyên bố cho ai biết đó chớ. Gia đình hai bên quen biết cũng lâu lắm rồi. Nhưng ảnh bận làm ăn, nên cho đến bây giờ chúng tôi mới được cha mẹ hai bên cho làm đám hỏi, và gần Tết mới đám cưới.

Cẩm Hương thấy tâm hồn mình trống xuống, nặng như đang bị dằn cái cối đá. Lạ thiệt! Đã nói không muốn gặp người ta, đã nói tiếng chia tay, đã nhứt quyết đoạn giao... Nhưng giờ đây nghe họ sắp thành hôn sao mình lại đau khổ như vậy? Hai người yên lặng, bởi tiếng còi tò te, tò te, tò te... của xe cứu thương sồ cồ chạy vào. Cẩm Hương nói:

- Mong anh Thiện Tố mau lành bệnh để ngày đó anh chị và hai họ thêm vui.

Đến phiên Ngọc Huệ ngạc nhiên quá đổi, mở to mắt hỏi:

- Cô nói cái gì? Anh Thiện Tố và tui? Cô nghĩ sang đàng rồi chẳng?  
Cẩm Hương cảm thấy khó chịu ra mặt. Đã sắp thành hôn rồi mà còn muốn giấu? Mấy người này thật là lạ lùng! Cẩm Hương cao giọng:

- Không phải thánng tới chị và anh Thiện Tố đám hỏi sao?

Ngọc Huệ chột hiểu, ôm bụng cười ngặt ngoẽo:

- Cô hiểu làm rồi cô Cẩm Hương ơi. Người sắp hỏi cưới tôi là anh Thông ở bên tỉnh Vĩnh Long. Ông bà nội ảnh ở xóm tôi, còn gia đình ba má ảnh dọn về buôn bán ở bên mười năm nay rồi. Anh Thiện Tố cũng biết anh Thông nữa, vì chúng tôi ngày xưa là bạn cùng lớp mà. Nhưng tôi và anh Thông nghỉ học sớm, còn anh Thiện Tố xuống Mỹ Tho học đến Tú tài lận.

Cẩm Hương như cây khô vừa được tưới nước, vừa gặp cơn mưa rào... Nàng thấy mình thật vô duyên, nhưng không dần được cơn vui tràn ngập, nên hí hửng tươi rói mặt, hỏi:

- Sao chiều hôm đó, tôi nghe chị Kiều Liên nói chị là hôn thê của anh Thiện Tố?

Ngọc Huệ nín cười, vỗ vai Cẩm Hương tự nhiên nói:

- Cái chị ba lơn hết thuốc chữa đó nói giỡn mà cô cũng tin sao? Thật sự thì người lớn bên gia đình tôi và bên gia đình anh Thiện Tố, ai cũng muốn tác hợp tui cho ảnh. Nhưng anh Thiện Tố không thương tôi, tôi cũng không thương ảnh thì người lớn dù có thiện chí kết sui gia cũng đành chịu thôi. Cô cũng biết thời buổi bây giờ phong hóa đỡ gắt gao lắm rồi, ít có gia đình nào ép duyên con cái như thời ông bà, cha mẹ chúng ta. Đám hỏi tôi, cô nhớ đến chơi nghen. À mà cô đi về, hay đi chợ vậy? Nếu xuống chợ thì chúng ta cùng đi.

Cẩm Hương cảm thấy tâm hồn mình như trút đi gánh nặng ngàn cân, nên thoải mái nhẹ nhàng vô cùng. Nàng vui vẻ, thân thiện đứng lên, cười nói:

- Cảm ơn chị, nếu không có chuyện gì bất ngờ thì ngày đám hỏi chị tôi sẽ đến chúc mừng. À, chị cứ đi chợ, tôi còn chút việc phải trở vào nói với anh Thiện Tố...

.....

Mấy tuần sau đó, Cẩm Hương được ông bà Hai Cung mời qua nhà từ đường ăn giỗ người cô ruột của ông. Bà này không có chồng. Lúc qua đời để lại cho ông của cải và cả chục mẫu vườn đất của tổ phụ chia cho. Vẫn là cái đám giỗ nhỏ, nhưng ông lại tổ chức tươm tất cho các con biết, vì muốn ăn mừng mình được ban Hương Chức Hội Tề cho thay thế chức vụ ông Thôn Nguyễn Văn Sự vừa mới qua đời. Ông Thôn có phận sự lo việc công nho (về sau gọi là ngân quỹ) cho làng, nắm trong tay sổ sách xuất nhập tiền bạc của ban Hương Chức Hội Tề.

Bà Hai Cung mặt mày vui vẻ, nhưng trề môi liếc chồng:

- Ngày xưa phải ông nghe tui, lo chạy chọt với thầy Cai Tổng Lý Chánh Nam thì đã được chức Hương Hào rồi. Năm qua tháng lại ông cũng lên chức Hương Chánh, Hương Giáo, chớ đâu có giữ hoài cái tên Hai Cung trơn lư, chẳng có chức phận gì trong làng, trong xã.

Thiện Tố, Thiện Cẩm, cùng chú Sáu sáng sớm hôm đó dờ chà dưới mé sông, bắt được tôm cá rất nhiều. Hai cô Kiều và Hồng Ánh trở tài nấu nướng. Họ kho thịt bắp đùi heo, cá lóc và hột vịt bằng nước dừa xiêm. Cá thác lác được nạo lấy thịt để dồn khổ qua. Tôm càng xanh vỏ nướng xé tơi trộn gỏi với củ cải trắng xắt thật mỏng và thịt ba chỉ. Cá trê vàng cặp gắp nướng dầm nước mắm gừng. Bà Tư Hiền hái đậu rồng ở vườn nhà xào lòng gà. Bà còn làm món hον vịt xiêm với măng mạnh tông mới có lứa đầu ở vườn nhà ăn với bún. Ngần ấy món cộng thêm rau sống, dưa chua như: dưa kiệu, dưa tỏi, dưa gừng. Bánh phồng tôm, cùng các loại bánh tráng miệng như là: bánh ích, bánh da lợn, bánh bông lan... dọn chậ cả bàn.

Gia đình ông Hai Cung gồm nào bà lớn, bà nhỏ, con gái, con trai, rể, dâu, cháu... Ngồi đầy 3 bàn tròn lớn đặt gần nhau. Hôm nay, chỉ có Cẩm Hương là người chưa phải chánh thức là thân thuộc trong nhà ông.

Từ ngày hết giận hờn Thiện Tố thì tâm hồn Cẩm Hương cởi mở vui vẻ hơn, nên trước đám giỗ này một ngày, nàng cũng làm để hôm nay đem đến ít loại bánh nướng mà Ánh Nguyệt đã dạy làm dạo trước.

Hồng Ánh dờ 3 ngăn quả bánh Cẩm Hương mang đến, hết lời trầm trồ:

- Mèn ơi, chị Cẩm Hương nướng bánh phục linh, bánh gai, bánh con đuông... vừa lửa nên không có một vết cháy xém nào. Ôi, còn bánh men lớn như trái chanh cắt đôi nữa, bắt bông đường hoa hồng màu vàng, màu đỏ lá xanh, thiệt thấy mà mê...

Kiều Lan thấy Cẩm Hương đi ra sàn lảng rửa tay, trề môi nói lên:

- Biết đâu cổ bỏ tiền ra mua mấy thứ bánh này đem lại để lấy le.

- Tui nghe nói ở chợ Cái Bè có thím Năm Hược làm bánh men bắt bông đường nổi tiếng cuộc đất Định Tường này. Tôi nghĩ chắc cô giáo nhờ người đến đặt thím làm đó đi.

Hồng Ánh vô tư, cãi:

- Đâu mà có! Chính em và anh Thiện Cảm ghé qua nhà dì Tư hôm qua, thấy cỗ đang ngồi bắt bông đường lên bánh mà.

Thiện Tố nhăn mặt:

- Hai chị nói bướng nói càng, nếu cô giáo Hương nghe được, cỡ sẽ nghĩ sao đây? Thật, “Tối chết cái nét không chữa”. Ý là ông Hai Cung đã dặn trước: “Từ nay tụi bây không được xoi bói, mĩa mai Cẩm Hương nữa. Vì ba đã quyết định cưới cô ấy cho Thiện Tố rồi. Nay mai, Cẩm Hương là phần tử của gia đình mình. Cho nên chị em bây phải cẩn thận lời nói mà để đức cho các con bây. Tụi bây còn có sui có gia nữa. Lời nói không mất tiền mua / Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau. Đừng có những hành động hàm hồ, cử chỉ khó coi, lời lẽ nặng nề như dùi đục chấm tro mà xóm điềng sẽ chê cười...”.

Thiện Tố cũng thừa nước đục thả câu. Chàng nhìn hai bà chị ó đăm của mình:

- “Hai chị làm bánh nướng, bánh luộc, bánh chiên đều xuất sắc. Sao không tìm thầy học làm bánh Tây như bánh sâm-banh, bánh phở-lãng... Cứ ganh tỵ với cô giáo thì thêm ác nghiệp, chớ có ích gì...”.

## CHƯƠNG MƯỜI BA

Ngày nhóm họ đám cưới của Cẩm Hương, họ hàng gần xa đều về đủ mặt. Vì với bên nội cũng như bên ngoại của nàng, đây là đứa cháu đầu tiên của hai bên gả chồng. Cho nên dù có bận bịu công ăn việc làm họ đều gác lại để đến tham dự. Còn bọn “Lục Nữ La Sát” của nàng chỉ thiếu Thụy Châu. Đứa hay tin nàng thành hôn đầu tiên là con Ánh Nguyệt. Nó liền tổng một lá tối hậu thư đến Cẩm Hương.

“...Cẩm Hương thân mến,

Em không ngờ trong bọn chúng mình, chị lên xe hoa chỉ sau Thụy Châu, trước tụi này. Hôm hay tin chị “huê” lại với anh chàng nông dân đó, con Ái Mỹ nói với em là trải bao nhiêu chuyện không vui, anh chị sẽ không xa nữa. Em không tin như vậy. Bởi người ta nói “Quít thì vừa thơm vừa ngọt. Chanh vừa đắng vừa chua”. Tại sao chị khờ quá bỏ đi thơm ngọt mà nhận chua đắng vậy? Em muốn nói Bùi Công Khanh là trái quít đường đó, thế mà chị nỡ bỏ cho đành. Lại đi ưng cái anh chàng nông dân lúc nào quần ống thấp ống cao và dính nước phèn vàng khè như Thiện Tố!

*Nồi đồng nôi đất ơi, già kén chẹn hom, ghét của nào trời trao của đó!*

*Thau nhôm thùng thiếc ơi, éo le duyên xe lộn mối tốt cõi xấu chà.*

Cẩm Hương à, nếu chị có muốn xin tha thì phải hứa với em một việc, là để em làm dâu phụ và em trai Tuấn của chị làm rể phụ. Như vậy cái tội khờ của chị em sẽ giữ im hơi lặng tiếng, không công bố ra cho văn võ bá quan làng nước biết. Nghe đề nghị này, chị sẽ khoái chí, nên đại gì không nhận phải không? Chị thấy đó, em dâu tương lai của chị xử sự rất điệu mà. Ngày đám cưới của chị, em nghĩ là ngày bọn “Lục Nữ La Sát” sẽ có đủ mặt.

Nhớ chuẩn bị giường chõ, nhứt là cho con Thụy Châu đã gần ngày sanh. Tội nghiệp, nó ôm cái bụng chang bang, đi ề ạch, nặng nề, vậy mà cũng đòi đến dự đám cưới nữa.

Thục An sẽ đi với kếp nó. Con đó dạo này đi đâu cũng có đôi, có cặp. Cặp tình của đôi trẻ này không biết sẽ ra sao? Em lo lắng... Còn hai con ma bùn Nguyệt Mi, và Ái Mỹ chưa liên lạc được...

Hôm qua em có vào trường dòng tu nữ bên hông nhà thờ, đặt cho chị cặp gối thêu tay nổi, có đôi chim én bay trên trời xanh và nhánh mai vàng rực rỡ. Chị còn cần gì thì cứ cho bọn này biết, mỗi đứa sẽ tặng một hay hai món, giống như tụi mình sắm cho Thụy Châu lúc theo chồng vậy...

Chắc chị bận rộn lắm? Nhớ cần gì thì nói. Thôi em xin dừng bút nghen. Hẹn gặp vào ngày đám cưới chị .

Em dâu tương lai của chị,

Giai nhân tuyệt sắc Ánh Nguyệt”

Cầm Hương đọc xong thư của Ánh Nguyệt bật cười, bởi cái con này khoe khoang không ai chịu nổi. Nàng lo le lá thư của Khanh trong tay, lòng buồn buồn... Có đoạn chàng viết:

“... Cảm ơn Cầm Hương đã cho anh khoảng thời gian dù ngắn ngủi, nhưng thật vui vẻ. Em đừng cảm thấy áy náy, tại anh yêu đơn phương thôi. Có lẽ chúng ta có duyên nhưng không nợ ấy mà! Thật đáng tiếc, ngày cưới em anh không đến dự được.

Gởi tặng hai em món quà nhỏ bé để làm kỷ niệm (cây viết máy hiệu Paker màu đỏ như sơn son, ngòi bằng vàng).

Anh xin chúc tân nương cùng tân lang tròn đời hạnh phúc, sắc cầm hảo hợp, loan phụng hòa minh.

Và cho anh gửi lời chào Thành nhé.

Thân mến,

Bùi Công Khanh”

Tình yêu không phải là trái banh để đá qua đá lại, hoặc nhường cho người này người kia. Khanh có đủ điều kiện, anh sẽ là một người chồng tốt. Nhưng tình cảm con người thật khó hiểu, lý lẽ của con tim thật lạ kỳ... Tất cả những gì Khanh có, vẫn chưa đủ để cho con tim nàng rung động. Không ai có thể trả lời câu hỏi nghe đơn giản mà bề trong lại hết sức trắc trở khó khăn đó. Nhưng đám kết hôn nào mà không có kẻ buồn? Dù không nói ra nhưng mọi người đều ngấm ngầm biết rằng ít nhất cũng có hai người. Một bên ở phía chú rể và một bên là ở phía cô dâu.

Đường xe từ Cai Lậy lên Lái Thiêu xa thăm thẳm. Đại diện họ nhà trai đi rước dâu chỉ có 10 người. Gồm có ba má Thiện Tổ, chú thím họ của chàng, hai cô em họ, hai cậu em họ và chú Sáu quản gia. Má lớn của chàng cũng muốn đi nhưng cái chân bị trật nên bà không thể di chuyển nhiều được, đành phải ở nhà, chờ họ nhà gái đến để tiếp đón.

Họ nhà trai mượn chiếc xe đồ 30 chục chỗ ngồi để đi rước dâu. Đó là món quà của ba và má lớn Thiện Tổ xuất tiền ra mượn. Đạo trước, má lớn của chàng ngấm xúi con gái mình phá đám cho hả lòng ganh ghét, nhưng không phá được thì thôi, bà cũng chẳng mất mát chi! Nay Thiện Tổ cưới được cô giáo, anh em cô ta có chức phận địa vị trong xã hội như vậy, bà cũng có chút thơm lây và bà cũng có thể hãnh diện với bà con xa gần, với bạn bè chòm xóm đã từ mấy đời sinh sống ở vùng này.

Má lớn chàng còn bắt phải tổ chức tiệc cưới và rước dâu về nhà hương hỏa. Phải mời tất cả họ hàng và những người trong làng mà vợ chồng bà quen biết... Bà muốn làm rình rang như vậy để thiên hạ khen bà rộng rãi, bà từ bi hi xả đã thương yêu, lo lắng cho thằng con dòng nhỏ, nên Thiện Tổ mới có được ngày hôm nay... Bà cũng ngầm khoe với bên vợ của Thiện Tổ thấy rằng gia đình bà cũng giàu có, cũng ruộng đất bẽ bẽ, cũng có tời tở đầy nhà, cũng nhà cao cửa rộng không thua kém ai...

Đám cưới con trai mình, bà Tư Hiền không có ý kiến và quyền hành chi cả. Nhưng bà không buồn, cũng không cảm thấy khó chịu. Với bản chất thật thà, tánh tình hiền lành chịu đựng, bà chỉ mong sao Thiện Tổ hạnh phúc. Chồng bà, bà lớn vui vẻ thì bà vui chung với họ rồi. Bà không hề thắc mắc hay để ý đến những chuyện khác. Ông Hai Cung bảo xe ngừng lại cách nhà gái một dỗi, ngay cổng chánh dựng cửa tam quan có treo đèn, dán giấy màu, tô điểm bằng lá, hoa, trái... và lại còn kết tuôi treo bông khắp các khung cửa. Làng trên xóm dưới khi ngó thấy cổng là biết nhà có đám cưới. Cổng này cũng để long trọng tiếp đón nhà trai, đưa con gái mình về nhà chồng... Trên xe chú Sáu quản gia là người làm kỳ cựu của gia đình ông Hai Cung đi theo. Nhưng chú không vào dự lễ. Bốn phận của chú Sáu là soạn lấy 2 cái quả được vẽ cảnh trên thiên đình có tiên ông, tiên bà... cùng 6 cái mâm đồng sáng ngời được đánh bóng từ cả tuần trước. Chú sắp vào mâm, vào quả nào rượu, trà, bánh, trái. Những quả làm lễ cưới, nữ trang, cùng các lễ vật khác phù hợp theo gia cảnh giàu nghèo của mỗi gia đình, do nhà gái đòi hỏi.

Riêng ông bà Ký Tân, không đòi hỏi gì ở nhà trai khi gả con gái mình cho con trai họ. Ông bà để tùy nhà trai đi gì, cho gì thì Cầm Hương hưởng cái đó. Còn những thứ cần sắm sửa cho cặp vợ chồng mới cưới như mừng,

mềm, chiếu, gối ... dù là bên nhà trai phải lo. Nhưng trước ngày đám cưới, bà đã sắm đủ hết cho con rể rồi. Quan niệm của ông bà Ký Tân là gả con chứ không phải bán con. Họ chỉ mong sau này con gái và rể mình được hạnh phúc, hòa thuận, sanh con đẻ cái cho ông bà ấm lòng là đủ lắm. Phải chăng đó cũng là ảnh hưởng tốt từ các con có ăn học, theo trào lưu tiến hóa của lớp người trẻ tuổi, cởi mở, văn minh mà hai ông bà dần dà bỏ bớt màu mè, riêu cua, xa lánh dần tập tục cổ hủ lỗi thời? Ông bà không biết sự đổi thay trong thế hệ buổi giao thời, nhưng ông bà rất vui về bớt đi những lễ mễ trong việc cưới hỏi buộc ràng cho cả đôi bên... Có thằng rể là ông bà có thêm đứa con trai.

Trong mọi đám cưới, những lễ vật nhà trai qua rước dâu dù giàu hay nghèo luôn luôn không thể miễn hoặc bỏ được. Đó là những mâm, những quả như là rượu, trà, bánh, trái. Nghèo thì đi mỗi thứ một mâm, một quả (rượu thường, trà thường, bánh thường, trái thường, nhưng tất cả cộng lại phải là số chẵn, 4 mâm hay 4 quả...). Có tiền thì đi mỗi thứ 2 mâm, 4 mâm, hoặc 6 mâm... tùy theo sự đồng ý của hai họ. Có tiền thì mua rượu nổi tiếng, bánh hộp của Tây, trà Tàu hảo hạng, cam Tàu, nho, bôm nhập cảng từ ngoại quốc... Đó là về phần lễ vật. Còn người đi đưa, hoặc rước dâu đều phải đi chẵn, hoặc có đôi có cặp, chứ không được đi lẻ. Kiêng cử những người chết vợ hoặc chết chồng, hoặc vợ chồng đã từng thò nhau cũng không được đi rước hoặc đưa dâu. Họ chỉ được đến dự tiệc thôi. Đám cưới Cẩm Hương nhà trai đi qua 8 mâm quà lễ:

- Hai mâm trái thanh long tốt tươi được lựa kỹ, không bị sâu, không trầy trụa và có màu sắc thật đẹp tươi tượng trưng cho phước lộc, thọ...
- Hai mâm rượu tượng trưng cho tình nồng nàn bền chặt...
- Hai mâm trà, tượng trưng cho keo sơn, nghĩa nặng gắn bó...
- Hai quả bánh tượng trưng cho tình yêu thương ngọt ngào, trên thuận, dưới hòa cả nhà đề huề, đầy con đầy cháu...

Tất cả những giải thích trên dù khác lời, khác ý đi nữa, nhưng chung qui gia chủ của hai họ đều muốn cho con cái mình sống chung thuận hòa, làm ăn phát tài, gặp nhiều may mắn, sanh con đẻ cái dễ nuôi, ăn đời ở kiếp với nhau...

Có những đám còn gánh hai thúng xôi, gánh cả con heo quay để làm sính lễ... Hai bên cha mẹ đám cưới Thiện Tố đã bàn bạc trước với nhau, chằm chước phần này vì đường xá xa xôi bất tiện. Và cũng không có lợi quả (nhà trai đi món gì qua làm lễ, thì khi đưa cô dâu, nhà gái phải sốt ra một ít đem trở lại cho nhà trai) như những đám rước dâu khác.

Sau khi đại diện họ nhà trai trình lễ vật và đại diện họ nhà gái bằng lòng nhận thì cô dâu Cẩm Hương được dắt ra. Cặp vợ chồng thầy Ba Hiếu, được ông bà Ký Tân yêu cầu trước, hôm nay nhờ đứng hai bên chỉ dẫn cho cô dâu, chú rể lạy bàn thờ ông bà, lạy cha mẹ, xá họ hàng, từ giã chị em ruột thịt và bạn bè... để cô dâu xuất giá theo chồng.

Bốn cô phù dâu: Thực An, Ánh Nguyệt, Ái Mỹ, Nguyệt Mi đều mặc áo dài màu đọt chuối thêu hoa cúc hồng trên bầu áo, và tua tua xuống tà áo. Thụy Châu mới sanh tuần trước, còn yếu như con cua mới lột vỏ chỉ gởi quà tặng thôi. Nguyệt Mi đã lộng nheo với anh chàng thanh niên bên nhà trai, mà lại nói với ba mẹ chẳng ăn trần quán "Lục Nữ La sát" rằng:

- Làng trên xóm dưới ơi, chàng rể bảnh trai, cao ráo đáng bộ giống thư sinh quá chừng. Vậy mà nghe tụi bây nói hôn phu của chị Cẩm Hương nông dân, lao động chân tay. Nên tui cứ tưởng ảnh ô dề, cục mịch lắm chứ.

Thực An trề môi:

- Cái bà Cẩm Hương lựa chồng giống như nhà dàn cảnh phim lựa kếp chánh vậy. Tao thấy anh Thiện Tố giống tên kếp đóng vai Tarzan!

Ánh Nguyệt cười, rồi nói hành nói tỏi:

- Tao không biết anh Thiện Tố có phước hay vô phước một khi đi cưới phải con vợ, vừa đẹp lại vừa ghen gay gắt như bà Cẩm Hương. Một khi mà bả nổi máu Hoạn Thư lên rồi thì có ông Trời mới khuyên giải bả được.

Ái Mỹ nguyền Ánh Nguyệt một cái bén ngót, trề môi:

- Ể, bả là chị chồng tương lai của mày đó ghen con quỉ. Trước mặt bả, mày ngọt sớt, sau lưng thì chê xả lảng. Có chồng bảnh trai, ăn học đàng hoàng thì phải ghen để khỏi bị con lành con lành tởm về rình mắt chồng. Mày hãy liệu hồn đi, thằng Tuấn của mày có cặp mắt "liếc ngang con Điêu Thuyền bunn runn, liếc dọc ả Lộ Ngọc bàng hoàng".

Nguyệt Mi hỏi nhỏ:

- Lộng Ngọc là ai vậy?

Ái Mỹ bảo:

- Là con của vua Tần. Thời Xuân Thu Chiến Quốc. Cô ta đẹp nghiêng nước, nghiêng thành, có tài thổi tiêu. Khi cô thổi khúc “Phượng Vũ” thì chim phượng chim loan trên trời bay xuống quanh cổ để nghe.

Ánh Nguyệt chau mày:

- Khi mà anh Tuấn cưới tao rồi, mỗi khi tụi tao đi ra ngoài, tao bắt ảnh đeo kiếng mát có gọng thật bự và mặt kiếng màu thiếc đen, để mấy con rệp rợn trác nết khỏi thấy cái liếc mắt... hiem nghèo của ảnh.

Cả bọn cười ha hả. Ái Mỹ nói: “Người ta sẽ nói mây dất ông mù đi chơi”. Thục An chêm.: “Coi bộ nó còn Hoạn Thư hơn bà chị chồng tương lai của nó nhiều đó tụi bây”. Bồng bà Ký Tân đi ngang, dừng lại nói với 4 cô gái: “Cảm ơn các cháu nhận lời đến làm phù dâu. Có các cháu đám cưới càng thêm vui”.

Làm lễ để rước dâu xong, họ nhà trai được nhà gái đãi một bữa ăn thịnh soạn, gồm những món quý giá. Những bà nội trợ trong họ hàng nấu nướng từ suốt đêm hôm rồi. Những món ăn càng đặc biệt, càng khéo, càng ngon thì nhà gái càng được nở mặt, nở mày, cô dâu cũng được thơm lây tài khéo léo. Và các cô gái trong lãnh thổ Lái Thiêu được nhiều cha mẹ, họ hàng của trai tráng ở làng tổng thuộc tỉnh Thủ Dầu Một khác gắm ghé hỏi cho con cháu mình... Đó cũng là một trong những cách chọn dâu, dần dà biến thành như tập quán chung của người dân trong cuộc đất này? Thói quen đó đáng được khuyến khích, để các cô gái trong thôn làng khéo léo thêm về nữ công, gia chánh...

Ngày cưới, cô dâu mặc áo quần mới, trang điểm đẹp như nàng công chúa trong những chuyện cổ tích xưa. Cẩm Hương bên trong mặc áo dài cổ cao, tay phồng bằng gấm Thượng Hải màu hồng, quần lụa trắng. Bên ngoài choàng áo rộng, dài màu đỏ thắm, ở lại, ở tay, ở cổ áo có viền chỉ kim tuyến màu phỉ thúy, màu hoàng yến, màu huyết hoa... óng ánh. Minh áo thêu rải rác những cánh hoa tươi thắm. Đầu cô đội nón cụ quai tơ. Má giồi phấn, môi thoa son hồng và trang sức theo nửa cổ nửa tận của cô dâu Cẩm Hương làm chú rể Thiện Tổ chìm lìm. Chàng cũng mặc áo rộng màu xanh lục có dệt hoa nổi bằng chỉ bạc qua 3 chữ Phước Lộc Thọ nằm trong những vòng tròn lớn. Đầu chàng đội khăn đóng, chân mang giày hàm ếch, chàng ăn mặc thật trang trọng. Nhưng khi cặp mắt hay diều của con a đầu Ánh Nguyệt quét ngang thì mặt mày chàng ta thộn ra chẳng khác ông Lý Toét đi Sài Gòn chút nào cả... Bà Ký Tân lau vội nước mắt vui mừng cảm động khi con lạy. Ông Ký Tân cũng rướm nước mắt. Cẩm Hương kèm lòng không được, ôm mẹ khóc òa như đứa trẻ. Bà Tân mắng yêu:

- Ai lại khóc trước mặt bao nhiêu người, thật xấu quá đi nè.

Miệng nói nhưng nước mắt bà Tân chảy còn nhiều hơn nước mắt của con, làm cho hai họ cảm động đỏ mi mắt.

Ông bác họ của Cẩm Hương muốn không khí vui lên, bèn cất tiếng:

- Cháu Cẩm Hương khóc không phải buồn vì xa cha mẹ, mà cháu khóc vì sao không làm lễ cho mau để sớm về nhà chồng đó các bậc trưởng thượng cùng bà con à.

Ông vừa dứt lời thì ai cũng cười rộ lên. Những lời chúc phúc, chúc lành rộn rã như bấp rạn ở căn lều dành đãi ăn.

.....

Bên nhà trai, đám cưới cũng được tổ chức thật là rình rang xôm tụ, tưng bừng. Qua cầu đúc Cai Lậy, cặp sát theo đường sông ra miệt Long Tiên, Ba Dừa, Thới Sơn... khoảng 500 thước đường lộ đất. Hai cái nhà đãi lớn tạm thời được dựng che trước ngôi nhà ông Hai Cung. Bên trong đặt khoảng hai mươi mấy chiếc bàn tròn và mỗi bàn 10 ghế đẩu vây quanh. Những bàn ghế này mượn ở đình và bên nhà làng, do những người tá điền của ông khiêng vác từ tuần trước ngày đám cưới. Mấy người khác đi chặt tà lá cây đủng đỉnh, tà lá dừa, hái bông hoa... để cho những người khéo tay trang hoàng ở cổng, ở các khung cửa sổ trưng bày hình cảnh phước, lộc, thọ, và những chữ như: “Tân Hôn, Loan Phụng Hòa Minh...”. Những bức tranh lớn, nền làm bằng lá chuối non, và dùng hoa, trái, lá, rễ... làm bức tranh nổi “Ngư, Tiều, Canh, Mục”, bức tranh kia là “Long, Lân, Qui, Phụng”. Họ còn dùng những hoa quả kết thành cặp cá hóa long rục rở dưới ánh đèn mần-sông. Những chậu bá niên, vạn thọ đặt thành hai hàng dài từ cổng trước vào tới thềm nhà cửa lớn.

Thiện Tổ vốn có hoa tay, cắt những nhánh cúc rồi tỉa lá kết lại thành dây cúc hóa phụng, lá cúc khi ráp vào nhau thành con phụng đang bay giữa các chòm mây. Mọi người đều trầm trồ. Chồng của Kiều Liên nói:

- Cậu có biết uốn trúc hóa long, uốn cúc hóa phượng không? Bức tranh ghép nhánh này sau đám cưới là đẹp bỏ, đâu còn dùng được nữa.

Thiện Cẩm thành thật:

- Uốn cây phải tốn nhiều thời gian. Em chỉ nghe có uốn trúc hóa long thôi, còn uốn cúc hóa phụng thì em chỉ thấy trong hình vẽ, có lẽ do người Tàu tưởng tượng ra. Dù sao, vẽ cúc hóa phụng để thêu trên miệng túi áo sơ- mi cũng đẹp lắm.

Bà Hai Cung chưa biết rõ chuyện uốn, bẻ cây kiểng ra sao, nhưng bà háy thàng rề:

- Mày đừng khó tính nghe chồng con Ba. Thắng Út của má là văn nhơn tao nhã. Nó mà rớ vô cái gì xấu xí thì cái đó cũng trở thành thanh bai tao nhã hết tội. Nghệ sĩ đó đa! Khắp Nam Kỳ Lục Tỉnh, các bực học giả trí thức đều biết tới nó.

Rồi bà ngẫm nghĩ nói tiếp:

- Đó cũng là nhờ thàng Thiện Tố và con giáo trưởng chị nó đã giúp nó nên người. Mèn ơi, việc đá gà, đá cá lia thia là chuyện cờ bạc vậy mà thàng Út của tao lấy đọc trị độc viết về những bài đá gà đá cá xuất sắc, ai ai đọc bài đó rồi... cũng phải nghĩ nó phong lưu, ngộ thiệt đồ chớ.

Bà nhấn mạnh thêm:

- Tao làm đám cưới thàng Thiện Tố rình rang, là để thưởng công cho vợ chồng nó đó đa.

.....

Ở hậu viện thì che tạm cái thảo bực cao và rộng và dài ra tận sà n lảng, để nấu ăn và rửa chén. Nhà trai nhóm họ đã ba ngày rồi. Từ sáng đến chiều tiệc đãi họ hàng cùng bạn bè, khách khứa... liên tục. Cho nên trong bếp, lửa hồng cháy phừng phừng suốt ngày đêm. Họ làm bò, làm heo, làm gà, vịt, cá, tôm... Các loại gia súc, cá tôm... được nuôi hoặc mua toàn là những thứ tốt, thứ ngon. Ngoài họ hàng và tá điền lớn nhỏ, nam nữ về phụ giúp trong ngoài tổng cộng gần 20 người. Ông bà Hai Cung còn rước thêm hai thợ nấu ăn trừ danh ở làng khác đến soạn tiệc đãi khách khứa suốt ngày nhóm họ và tới hôm rước dâu về. Ông Hai Cung, chủ điền nổi tiếng giàu có mấy đời, và còn là chủ nhà máy chà lúa. Thử hỏi thuở đó đếm trên đầu ngón tay coi trong tỉnh Định Tường có được bao nhiêu cái nhà máy chà như vậy? Nên đám cưới con trai ông phải tổ chức linh đình chớ. Đội lân địa của làng nhảy múa theo tiếng trống chiêng liên hồi để chào đón mừng hai họ và cô dâu chú rể. Người lớn, con nít đứng hai bên đường xem đông nghẹt. Họ trầm trồ khen ngợi cô dâu chú rể, các phù dâu phù rể, cùng nam thanh, nữ tú vv...

Họ nhà trai rước dâu về rất sớm, chưa tới 1 giờ. Sau lễ gia tiên, lạy ra mắt cha mẹ, họ hàng bên nhà trai, cô dâu chú rể thay đổi xiêm y để bắt đầu đãi khách đặc biệt.

Khách của ông bà Hai Cung để dành đãi sau khi rước dâu về là những người có chức sắc bên hội đồng làng, dinh quan chánh chủ quận. Máy thầy cô dạy chung với Cẩm Hương... cùng bạn bè của Thiện Tố ở xa đến, có vợ chồng Cương và mấy người mà Cẩm Hương gặp mặt hôm đi đám cưới Cương cũng đến tham dự đủ mặt. Đứng trong rèm nhìn Thiện Tố và Cẩm Hương làm lễ gia tiên, Hồng Ánh kẻ tai Ngọc Huệ nói nhỏ:

- Chị Ngọc Huệ coi, chị Cẩm Hương đúng là nữ hoàng trong tiệc cưới hôm nay. Chỉ vừa đẹp lại vừa sang.

Ngọc Huệ cười:

- Đúng vậy. Gái tân học mà, không đẹp thì cũng sang.

Riêng Kiều Liên và Kiều Lan thì ganh tị thấy rõ. Kiều Lan bảo em:

- Con Cẩm Hương mặc áo gấm Thượng Hải không bằng tao mặc áo gấm thêu Tô Châu.

Kiều Liên chê bai:

- Áo gấm phải dệt phụng, dệt bướm bằng kim tuyến mới đẹp. Đàng này gấm của nó dệt chữ thọ trông lu cảm và quê quá.

Thiện Cẩm đi ngang nghe hai bà chị thèo lẻo và đa sự của mình, xía miệng vào:

- Gấm thêu ở Tô Châu cũng từ Thượng Hải chở qua đó đa.

Kiều Lan tát liền:

- Sao mày biết? Ai nói với mày như vậy? Mày muốn làm tài khôn dạy đời tao phải không? Đồ cái thàng vô duyên không tiền mà thưởng.

Kiều Liên xỉ ngón tay vào trán em trai:

- Mày giỏi quá hén. Nhưng sao mày thi rớt bằng Thành Chung hoài vậy? Thấy cái bản mặt làm ra về ta đây thông thái, trí thức của mày mà tao ứa gan rồi.



Thiện Cảm cười hề hề:

- Thôi em đi cho khuất mắt hai chị, để hai chị mặc sức nói hành nói tỏi người ta.

Kiều Lan bằng giọng chua hơn giấm, mắng nhiếc em:

- Đồ cái thứ ăn cơm nhà đi nịnh thiên hạ! Mày chỉ có chí rận, chứ trí thức nổi gì.

Kiều Liên xỉa xối thêm:

- Mày làm ơn, có rảnh thì vác cái mặt mo đi chỗ khác chơi cho mau, để tao được thờ cho mát phèo, mát phổi coi!

Vừa lúc đó, Hồng Ánh và Ngọc Huệ đi ngang qua. Cả hai liếc nhau chúm chím cười. Khi trở vào bếp phụ các bà, các cô nấu nướng. Ngọc Huệ bảo nhỏ với Hồng Ánh:

- Em thấy, dạo này anh Thiện Cảm hay chọc huê hai chị Kiều. Hễ hai chị ấy càng nổi tam bành lục tặc ảnh càng cười khoái chí tử.

Hồng Ánh cười hờn:

- Hai chị Kiều ganh ghét anh Thiện Tố chưa đã, bây giờ quây qua ganh ghét chồng tui. Còn hai ông anh rể cảm thấy mình thua kém hai thằng em vợ nên cũng tỏ vẻ lạnh nhạt với cả hai. Họ tìm cách chê sách do chồng tui viết ra nào là văn chương không bác học, nào là lời lẽ cục mịch, nào là nhờn vật quê mùa, nào là cốt truyện lạt nhách làm họ buồn ngủ. Họ bươi móc hàng ngàn cái lỗi trong tác phẩm của ảnh. Họ chà đạp dẫm nát văn chương ảnh một cách tàn nhẫn, không chút xót thương

Ngọc Huệ cười hí hí:

- Chị Sáu Thu ở gần nhà làng, lỡ trót khen xối xả cuốn “Đồng Ruộng Chờ Anh” của anh Thiện Cảm. Cho nên mỗi khi đến tiệm چاپ phôi của chú Chệt Mạnh. Hai bà Kiều phải dùng đường khác để khỏi phải đi ngang qua nhà chị Sáu Thu.

Hôm nay là ngày đại lễ của con bà Tư Hiền, cũng là ngày lễ lớn trong cuộc đời người mẹ hẩm hiu như bà. Mặt bà Tư lúc nào cũng tươi rói. Bà vui vẻ chào hỏi khách khứa đến dự. Giờ đây bà được miễn nguyện rồi. Trong những ngày trọng đại cưới vợ cho con, bà Tư luôn diện áo dài... Bà Tư mặc áo xuyên màu nâu sậm in lác đác bông hoa nổi trên mình hàng. Nền xuyên trong vắt ửng chiếc áo túi lót bằng ba- tit trắng bên trong. Bà mặc quần lãnh xiêm, đeo bông mù u vàng, dây chuyền vàng mặt Phật bà Quan Âm. Tay đeo hai chiếc xuyên tron. Tóc bà điểm bạc lấm tấm, chải vền vang về phía sau và xức dầu dừa láng bóng.

Bà vợ lớn ông Hai Cung trong buổi lễ tiệc chánh mặc chiếc áo dài nhung màu xanh dương, quần mỹ a Tân Châu, tóc bới hai vòng ba lá không cao, không thấp ôm sát phía sau ót. Bà đeo bông cầm thạch mặt tròn như bánh men xanh màu lá cây. Sợi dây chuyền vàng của bà bự bản, nặng chịch, với mặt cầm thạch lớn hình bầu dục bọc vàng chạm trổ khéo léo. Hai cườm tay bà đeo hai chiếc neo vắn bằng vàng y, mỗi chiếc cũng nặng hơn cả lượng. Sự kiêu cách và điệu đà làm bà tăng thêm phần sang trọng, thật đúng với cương vị của một bà vợ lớn có tài sản và giàu nứt nhĩ trong vùng. Cho dù ghét mẹ con Thiện Tố chín xe mười giàn đi nữa, bà Hai Cung hôm nay cũng giả giọng làm vui, miệng dòn khảm khừu chào hỏi khách khứa... để lấy tiếng thơm và hãnh diện ké với xóm làng vì thằng con của chồng đã có ăn học, giờ lại có vợ dạy lớp nhứt ở trường quận này nữa.

Hai nàng Kiều Lan, Kiều Liên và vợ chồng Thiện Cảm cũng ăn diện không thua kém ai. Vợ Thiện Cảm mặc áo dài lụa lèo màu hồng nhạt, tiếp với nước da trắng trẻo của nàng. Mặc dù cô hơi mập, nhưng nét mặt thanh tú, mắt tròn to như hai hột nhãn, miệng có duyên, nụ cười rạng rỡ và má lúm đồng tiền. Trông cô xinh xắn và dễ thương, rất xứng đôi với anh chồng có bóng sắc như Thiện Cảm. Lân giúp vui khi rước dâu hôm nay cũng là ý kiến của Thiện Cảm, vì chàng ở trong đội lân và còn là cầu thủ số một trong đội đá banh của làng, mà ông Hai Cung làm hội trưởng từ bấy lâu nay.

Kiều Lan và Kiều Liên muốn nổi bật hơn cả cô dâu, nên trước đám cưới cả tháng, hai cô hện nhau xuống chợ tỉnh đặt may mỗi người một chiếc áo dài “mốt” bằng gấm đỏ, bầu áo cao chống cổ, tay phồng cao. Hai cô đều mặc và trang sức giống nhau. Họ đeo bông tròn teng, dây cổ, dây tay bằng hột xoàn chiếu lấp lánh... Trông họ đẹp và lạ mắt thật. Nhưng quần áo và trang sức này nếu trên một thân mình có dáng dấp thanh cảnh thì tuyệt. Khổ nỗi hai nàng Kiều đã nhiều lần sanh đẻ, ăn uống không giữ gìn dù cái bụng không lớn lắm, nhưng thân thể lệt lệt, tướng đi hai hàng, ngó vào là biết hai mụ xề ngay. Trước đó cả tháng, hai nàng nhịn ăn để giữ eo thon, mỏng gọn. Nhưng khổ nỗi cái bụng dưới, tức là cái này bụng phồng ra như có độn trái dưa hấu cất đỏi. Hai nàng còn nhờ thím xẩm Lầy Phá (Lệ Hoa) vợ bé ông ông Bang Quảng Đông dùng chỉ xe trên da mặt để lấy lông măng, cùng tĩa cặp chân mày cong như viền trắng non, như cái móng chuồng vậy. Hai nàng biết

tướng đi của mình không đẹp, nên uốn éo mình xà, mông đưa qua bên trái, rồi sà qua bên mặt làm mấy bà mấy cô dọn đám dưới bếp có dịp nói hành nói tỏi rồi cười khúc khích.

Ngọc Huệ đã phụ với Kiều Liên, Kiều Lan, Hồng Ánh tiếp khách, đãi ăn từ chiều ngày trước. Và hôm nay, sáng sớm cô qua giúp chuẩn bị để rước dâu về thì đãi ăn họ nhà gái và khách khứa. Cô tươi mát trong chiếc áo dài nhung màu tím, cổ cao, quần lụa trắng. Tóc cô vấn bím, quấn nhiều vòng và kẹp bằng chiếc nơ bướm bướm bằng nhung đen phía sau ót. Cô đeo sru bộ ngọc trai màu ngà voi, gồm có: bông tai, chuỗi, cà rá và vòng tay... Ngọc Huệ tô son hồng đào, giềp phấn sương sương, dặm phấn hồng phơn phớt. Trông cô đẹp hẳn lên.

Nhưng ai có thể ngờ, sau cặp môi trái tim cười đẹp như hoa nở đó, lại là cái miệng ăn hàng hết chỗ chê! Cô ăn xam xạp tối ngày: Thịt phay nhai ngấu nghiến, thịt gà thiến ăn tràn miệng vẫn thềm, chả nem ních sạch bách, tôm kho gạch cũng chẳng chừa, dưa cô cũng ưa, dưa cô cũng thích, mít cô không chê... Ai biết được đôi mắt viền đen kia, sáng ngời lánh lánh khi nghe kể chuyện tiếu lâm, chuyện ngòi lê đôi mách... Đây là mẫu thiếu nữ hạnh kiểm thừa thốt, tánh tình bông lông nhưng tâm địa hiền lành, giàu lòng từ thiện, kẻ dữ, người hiền đều mến chuộng.

Ba má bà Tư Hiền đã qua đời. Giờ đây bà chỉ còn có 4 chị em (bà, cậu em trai và 2 cô em gái). Họ từ trên kinh xuống dự đám cưới đưa cháu con của bà chị của mình, mà họ kính yêu cũng giống như người mẹ. Vì bà chị này lo mọi chuyện lớn nhỏ, đùm bọc cho gia đình và một mực thương yêu các em. Trước ngày đám cưới cháu, cậu mợ của Thiện Tố chở xuống cho con heo nuôi cần phần riêng cho cháu từ 8 tháng trước. Dì dượng rể cho bày vịt xiêm bóp- xộp 10 con (loại vịt lớn con, nhiều thịt và mềm). Dượng dì Út cho 6 con gà trống thiến, và 4 con gà mái dầu mập ú. Bà Tư Hiền bảo với các em chở hết quà biếu qua bên nhà hương hòa vì đám cưới sẽ đãi tiệc ở bên đó. Ngoài các thứ đem cho chị để nấu đãi tiệc cưới cháu, các em còn đem cho riêng bà Tư Hiền để dành ăn lâu ngày như là: mắm cá lóc, khô cá sặc, khô cá chạch... Lại còn cá rô mè lớn gần bằng bàn tay xòe, cá trê vàng mập ú rộng trong khạp, để bà cặp gắp nướng, dầm với nước mắm gừng hay nước mắm xoài... Bởi họ biết chị mình rất ưa thích những loại khô cá này...

Dù bây giờ các em bà Tư mỗi đứa đều có gia đình riêng, ăn nên làm ra, nhưng bà vẫn thương yêu và luôn bù đắp khi họ gặp chuyện tai ương hoạn nạn. Ngày rước dâu về, tiệc tùng đãi khách khứa xong, khi trời vừa nhá nhem tối thì mấy em của bà Tư Hiền cũng trở lại nhà hết. Họ ra đi trong đêm tối cho kịp con nước để qua mấy kinh đào không bị mắc cạn. Bà lấy gần hết bánh, trái, chia phần gửi về cho các cháu. Bà đem ra cả thúng áo quần cũ, giày, dép, nón, khăn... cho các em đem về. Thường thì đồ cá nhân còn tốt nhưng không dùng đến nữa, bà giặt sạch sẽ để dành trong thúng, trong bao, khi nào có người ở đó xuống, hoặc ai lên thì bà gửi về để cho các em, các cháu mặc đi làm cỏ lúa, đi ruộng cũng đỡ khoản tiền mua sắm.

Khi đưa các em xuống bến sông, bà Tư Hiền nhét cho mỗi người một ít tiền để họ về mua heo con, gà, vịt... nuôi mà gầy vốn lại. Dù biết các em bây giờ có tiền dành dụm bộn bàng nhưng họ phải làm lụng cực nhọc lắm mới được như vậy.

Em trai bà đẩy xuồng rời bến. Đứng trên bờ nhìn theo bóng dáng các em, mờ dần lòng bà bồi hồi xúc động... Màn đêm buông xuống, tiếng võng đưa kẽo kẹt và tiếng ru con giọng lanh lạnh ngọt bùi của nhà hàng xóm vọng đến:

*“Àu ơ... tháng bảy tối trời mưa rơi tầm tã. / Vững chắc thâm tình em ngã chị nưng... Àu ơ...”*

Thiện Tố sáng sớm ba hôm sau ngày cưới, theo vợ về Lái Thiêu làm lễ phân bái thăm cha mẹ vợ. Cẩm Hương và Thiện Tố muốn chờ ngày lễ nghỉ đón Tết. Có vậy hai vợ chồng mới có thể ở lại chơi đôi ba bữa. Còn lần này nếu qua bên vợ thì ngày nay đi, mai phải trở về, đường xa mệt nhọc. Vả lại vừa mới đám cưới, bao nhiêu công việc còn bẽ bộn, phải làm cho xong, như là dọn dẹp mọi thứ trở lại chỗ cũ. Bàn ghế mượn của ai thì kiêng trả cho người đó... Mặc dù những việc tầm thường như vậy và dù có mấy chú tá điền ở lại giúp đỡ, nhưng phải có người lớn trong gia đình đứng chỉ huy và cảm ơn người cho mượn... Những chuyện này tuy nhỏ nhặt, nhưng phải cần có Thiện Tố hay Thiện Cẩm hoặc cha chàng mới được. Thiện Tố nghĩ rằng, mấy hôm rày ông già mình mệt đừ rồi, để ông làm nữa, rủi ông ngã bệnh thì khổ lắm. Nhưng bà má lớn, và bà Tư Hiền bắt con cùng dâu phải đi Lái Thiêu. Vì họ bảo đó là lễ phân bái, cô dâu, chú rể phải về cho trọn lễ và phải xách hai con vịt, rượu, trà linh kính nữa.

Cẩm Hương thăm cảm ơn Thượng Đế đã cho nàng sanh vào một gia đình có cha mẹ và hai em đều là những người tốt, dầu họ không giàu sang phú quý hay quyền cao chức trọng chi đó. Nhưng nàng được đi học suông

sẽ, ra trường đi làm ngay, rồi gặp Thiện Tố, để cả hai trở thành vợ chồng. Mặc dù trước ngày thành hôn, họ cũng gặp nhiều phiền muộn, trắc trở. Nhưng vận sự xảy ra không thái quá, không tàn nhẫn, không đoạn trường như biết bao thảm cảnh mà nhiều người đã gặp, bao người đã trải qua. Bây giờ Cẩm Hương có chồng, ở chung nhà với mẹ chồng. Từ đầu làng tới cuối thôn là dòng họ bên chồng. Dòng họ bên nàng, và bọn “Lục Nữ La Sát”, không nói ra miệng, nhưng ai cũng đều lắc đầu áy náy, lo lắng cho nàng bị hai cô Kiều ăn hiếp, và bị bà Hai Cung xéo xắt... Các cô dâu khác, thường chỉ có một bà mẹ chồng thôi mà còn gặp nhiều sự việc phiền phức, đành này Cẩm Hương có tới hai bà mẹ chồng. Cho nên trước mặt hai họ, má nàng khôn khéo gởi gắm con mình cho hai bà sui. Bà nói:

- Con gái tôi sanh ra, nuôi lớn ăn học đàng hoàng, nay có phước phần mới gả vào làm dâu nhà hai chị. Mong hai chị coi cháu như con gái của hai chị. Ông bà ta thường nói “Thương con thì thương dâu...”

Bà Tư Hiền cười:

- Chị không phải lo. Tôi thương dâu hơn thương con trai nữa. Vì con dâu sẽ sanh con nối dòng nối dõi cho họ nhà tôi.

Má lớn của Thiện Tố vo tròn cục thuốc xỉa, lau nhẹ cổ trầu tươm ra mép miệng. Bà điệu đà:

- Thời buổi bây giờ đã đổi khác rồi chứ không phải như thời bọn mình. Chị không phải lo, “Ma bắt coi mặt người ta / Đánh chó phải kiêng chủ nhà” mà. Vợ của cậu Tố nhà này ai mà dám ăn hiếp? Cho dù muốn hiếp đáp cũng chưa chắc ai có cao tay ấn làm được.

Nghe bà Hai Cung nói, Cẩm Hương cười thầm! Còn hai cô Kiều thì trợn trắng tức tối, nhưng đành đứng đó câm miệng lắng nghe.

Khi khách ra về hết rồi, bà Hai Cung sai Hồng Ánh nấu bánh canh cá giò heo để mẹ con bà giải lao. Kiều Liên có vẻ tức tối vu vợ, Còn Kiều Lan thì trầm ngâm nghĩ ngợi. Bà Hai Cung cũng có vẻ suy tư. Bà tằm trầu để vào miệng nhai rau ráu. Không ai biết bà đang nghĩ gì, chỉ nghe bà hỏi con gái lớn:

- Má nghe đồn dân Lái Thiêu giàu có lắm, phải không con?

Kiều Lan trề môi:

- Dâu phải mọi người đều giàu đâu má. Vợ chồng ông Ký Tân nghe nói cũng đủ ăn đủ mặc là cùng.

Kiều Liên xí xọn:

- Má chớ thấy mù Ký Tân ăn nói kiêu cách, ăn mặc bảnh bao rồi tưởng mù giàu. Trên thế gian này có nhiều kẻ bề ngoài lên xe xuống ngựa, nhưng họ thường ở trong nhà húp cháo lỏng.

Kiều Lan bàn:

- Nếu họ giàu, họ gả con gái cho con trai ông Phủ, con trai ông Huyện, còn tệ lắm cũng là con trai ông Cai Tổng, con trai ông Bang Biện, chớ ai mà gả con cho vợ bé ông điền chủ bực trung bao giờ?

Ngồi viết văn bên cửa sổ, Thiện Cẩm đã nghe hết. Chàng cần nắn:

- Rùm beng quá đi thôi! Rầu quá trời quá đất mà! Tối ngày hể xúm lại là nói móc người này, nói xấu người kia. Ngày nào mấy người không như vậy sẽ ăn không ngon, ngủ không yên. Hãy bớt nói một chút để đức cho con cháu, có được không?

Được dịp, hai chị em cô Kiều châu mỏ sửa thẳng em vang rân. Kiều Lan rống lên:

- Thằng khôn nhà đại chợ kia. Lóng rày mây binh thẳng Thiện Tố chằm chập. Bộ nó cho mây uống máu chó mực, hay máu mèo mun mà mây hùa theo nó để cắn xé hai con chị của mây?

Kiều Liên rít the the:

- Đồ chúa ngục! Bất chước người ta viết văn. Viết bá láp tầm xàm rồi đâm ra ngu, ra khờ, ruột bỏ ra, da bỏ vào.

Hồng Ánh bưng bình trà và khay bánh thuẩn, bánh bò nướng... từ bếp lên, can gián:

- Chuyện gì vậy? Chồng em đang lúc viết văn, không muốn ai làm om xòm, làm rộn lúc ảnh tâm hứng tìm ý, chớ ảnh đâu có dám hỗn, dám chống lại hai chị.

Bà Hai Cung bực mình, mắng át:

- Tụi bây cầm cái miệng lại hết đi? Dầu sao con Cẩm Hương bây giờ cũng là phần tử trong gia đình này rồi! Vừa vừa, phải phải thôi nghen, đừng có ăn nói chì chiết, cay đắng quá mà mang khẩu nghiệp đó.

Rồi bà Hai Cung lăm bắm một mình “*Rõ là thằng Thiện Tố để bọc điều mới cưới được con vợ giỏi, ngoan như vậy. Nó mà cưới con Ngọc Huệ thì tàn đời! Con đó ăn hàng tới sập nhà nát cửa*”.

Tuy nhiên, bà Hai Cung cũng thấy mình được an ủi. Thằng con Thiện Cẩm của bà viết văn viết báo được nhiều độc giả ưa chuộng. Sách của chàng bán chạy. Mỗi tháng chàng kiếm cũng được 40, 50 đồng, bằng thầy giáo dạy lớp nhứt. Hồng Ánh giúp chồng sao chép bản thảo, sưu tầm, sắp xếp bài vở của chàng đăng báo cùng bài vở tán thưởng các tác phẩm của chàng. Hồng Ánh trang hoàng phòng văn của chồng rất mỹ thuật. Ngoài tranh ảnh, các món ngoạn hảo nàng còn sắm các chậu kiểng đặt 4 góc phòng, ở bên bệ cửa sổ. Sách

nào của Thiện Cảm lưu trong tủ sách, nàng cũng đi bọc bì da, mạ chữ vàng, xếp từng hàng trong tủ kiếng. Tối tối, nàng viết nhật ký trong quyển tập giấy mỏng màu hường, bì cứng phết giấy màu tím hoa cà, viền ở gáy sách màu tím sậm. Thấy con và dâu đầm ấm, thấy văn nghiệp của Thiện Cảm được người thân thích, kẻ quen biết tán thưởng bà thầm cảm ơn vợ chồng Thiện Tố. Nhưng hai nàng Kiều lại trở mòi ganh ghét thằng em ruột Thiện Cảm hư trước nên sau. Cái nên này tạo danh vọng cho Thiện Cảm quá lớn lao ngoài sức tưởng tượng của họ. Còn chồng họ thì làm ăn cầm chừng, hể ló ra là ve gái, uống rượu, bài bạc. Kiều Lan chỉ chiết:

- Xi, văn chương gì thằng đó. Câu văn nó suông đuột như thân thể gái già, không ngực không hông gì ráo trọi.

Kiều Liên cảm ràm:

- Ngày tối ngồi viết văn như vậy, nếu không ho lao thì có ngày nó cũng nổi cơn điên, phải vào nhà thương Biên Hòa.

Còn bà Hai Cung đi đến đâu cũng khoe:

- Bà con coi đó, thằng con trai tui có văn tài mà vợ chồng tui đâu có dè, cứ ép nó học, làm nó điêu đứng. Tuy nó không có bằng cấp treo ở phòng khách cho oai, nhưng mấy cuốn sách của nó không cần treo trong nhà, mà cũng có mấy quyển sách từ Nam chí Bắc bày bán la liệt, ai ai cũng trầm trồ.

Cuốn sách đầu tiên và cuốn sách thứ nhì của Thiện Cảm được tái bản 4 lần rồi, lần nào vợ chồng Thiện Tố cũng giúp đỡ tiền nong và công sức. Thiện Cảm hết bạc, nên bồi hoàn mọi phí tổn cho người anh khác mẹ của mình rất sòng phẳng.